CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số: 106/2026/EIB/CBTT-NĐDPL
No: 106/2026/EIB/CBTT-NĐDPL

Hà Nội, ngày *14 tháng 10 năm 2026*
Hanoi, October 14, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: - **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**
To: ***State Securities Commission***
- **Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh**
Ho Chi Minh City Stock Exchange

1. Tên tổ chức: **Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam ("Eximbank")**
Bank's name: ***Vietnam Export Import Commercial Joint Stock Bank ("Eximbank")***

- Mã chứng khoán: **EIB**
Stock code: ***EIB***
- Địa chỉ: Số 27 - 29 Lý Thái Tổ, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, Việt Nam
Address: No. 27 - 29 Ly Thai To Street, Hoan Kiem Ward, Hanoi City, Vietnam
- Điện thoại liên hệ: (024) 73001155
Phone: (024) 73001155
- E-mail: vphdqt@eximbank.com.vn
E-mail: vphdqt@eximbank.com.vn
- Website: https://www.eximbank.com.vn
Website: https://www.eximbank.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/ *Content of disclosure*: Điều lệ Eximbank/ *The Eximbank Charter*.

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường của Eximbank ngày 14/10/2026, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua các nội dung sau/ *Pursuant to the Resolution of the Extraordinary General Meeting of Shareholders of Eximbank dated October 14, 2026, the General Meeting of Shareholders approved the following contents*:

Signature Not Verified
Ký bởi: NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM
Ký ngày: 14/10/2026 19:21:41

Thông qua việc sửa đổi quy định tỷ lệ sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài tại Eximbank và nội dung có liên quan tại Điều lệ Eximbank/ *To approve the amendment to the regulations on the total share ownership ratio of foreign investors in Eximbank and the relevant provisions of the Eximbank Charter.*

Giao thẩm quyền cho Tổng giám đốc - Người đại diện theo pháp luật rà soát, điều chỉnh về mặt kỹ thuật, thể thức nhằm hoàn thiện văn bản, ký ban hành Điều lệ hợp nhất nội dung sửa đổi, bổ sung nêu trên sau khi được ĐHĐCĐ thông qua/ *Authorize the Chief Executive Officer - the legal representative to review and make technical and formatting adjustments to finalize the document, and to sign and promulgate the Charter incorporating the above amendments and supplements upon approval by the General Meeting of Shareholders.*

- Ngày 14/10/2026, Tổng giám đốc - Người đại diện theo pháp luật ký ban hành Điều lệ Eximbank/ *On October 14, 2026, the Chief Executive Officer - the legal representative, signed and issued the Eximbank Charter.*

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Eximbank vào ngày 14/10/2026 tại đường dẫn https://eximbank.com.vn/nha-dau-tu (Mục Điều lệ).

This information was published on the Bank's website on October 14, 2026 at the link https://eximbank.com.vn/en/investors (Regulations secsion).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

We hereby commit that the information published above is true and take full legal responsibility for the content of the published information./.

Nơi nhận/Recipients:
- *Như trên/As above;*
- *TGĐ, Người phụ trách QTCT (để b/c)/ CEO, The Person in Charge of Corporate Governance (to report);*
- *Lưu: VT, Vp. HĐQT/ Archive: Office of Document Administration, the BoD Office.*

Tài liệu đính kèm/Attached documents:
Điều lệ Eximbank/ The Eximbank Charter

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT

AUTHORIZED PERSON FOR INFORMATION DISCLOSURE

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM

Nguyễn Văn Thủy

ĐIỀU LỆ

NGÂN HÀNG TMCP XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM

2026

MỤC LỤC

CHƯƠNG I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG 6
MỤC I. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ 6
Điều 1. Định nghĩa 6
MỤC II. TÊN GỌI, TRỤ SỞ, MỤC TIÊU VÀ PHẠM VI HOẠT ĐỘNG 8
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở chính, mạng lưới hoạt động và thời hạn hoạt động 8
Điều 3. Người đại diện theo pháp luật 9
Điều 4. Mục tiêu của Eximbank 10
Điều 5. Phạm vi hoạt động 10
MỤC III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH CỦA EXIMBANK 10
Điều 6. Nhận tiền gửi 10
Điều 7. Cấp tín dụng 10
Điều 8. Mở tài khoản, cung ứng phương tiện, dịch vụ thanh toán 10
Điều 9. Vay, gửi tiền, mua bán giấy tờ có giá 11
Điều 10. Mở tài khoản của Eximbank 11
Điều 11. Tổ chức và tham gia các hệ thống thanh toán 11
Điều 12. Góp vốn, mua cổ phần 11
Điều 13. Kinh doanh ngoại hối, cung ứng dịch vụ ngoại hối và sản phẩm phái sinh 12
Điều 14. Nghiệp vụ ủy thác và đại lý, giao đại lý 12
Điều 15. Các hoạt động kinh doanh khác 12
CHƯƠNG II. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ PHIẾU 13
MỤC I. VỐN ĐIỀU LỆ 13
Điều 16. Vốn điều lệ 13
Điều 17. Thay đổi vốn điều lệ 13
MỤC II. CỔ PHẦN, CỔ PHIẾU 14
Điều 18. Các loại cổ phần 14
Điều 19. Cổ phiếu 14
Điều 20. Tỷ lệ sở hữu cổ phần 14
Điều 21. Chào bán cổ phần và chuyển nhượng cổ phần 15
Điều 22. Mua lại cổ phần, cổ phiếu 15
CHƯƠNG III. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN LÝ EXIMBANK 16
MỤC I. CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ 16
Điều 23. Cơ cấu tổ chức quản lý 16

MỤC II. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐỐI VỚI NGƯỜI QUẢN LÝ, NGƯỜI ĐIỀU HÀNH VÀ MỘT SỐ CHỨC DANH KHÁC CỦA EXIMBANK 16

Điều 24. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị 16

Điều 25. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Ban kiểm soát 19

Điều 26. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với Tổng giám đốc 19

Điều 27. Tiêu chuẩn điều kiện đối với Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc Chi nhánh, Tổng giám đốc (Giám đốc) công ty con 20

MỤC III. NHỮNG TRƯỜNG HỢP KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM NHIỆM CHỨC VỤ - KHÔNG CÙNG ĐẢM NHIỆM CHỨC VỤ - ĐÌNH CHỈ, TẠM ĐÌNH CHỈ 20

Điều 28. Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ 20

Điều 29. Những trường hợp không được cùng đảm nhiệm chức vụ 21

Điều 30. Đương nhiên mất tư cách thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc 22

Điều 31. Bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc 23

Điều 32. Đình chỉ, tạm đình chỉ viêc thực hiên quyền, nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và người điều hành Eximbank 24

MỤC IV. NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH VÀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH LIÊN QUAN24

Điều 33. Quy định về ngăn ngừa xung đôt lợi ích và công khai các lợi ích liên quan . 24

Điều 34. Nghĩa vụ chung và thù lao, tiền lương, thưởng của người điều hành, người quản lý 26

Điều 35. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường 27

MỤC V. CỔ ĐÔNG 28

Điều 36. Cổ đông 28

Điều 37. Quyền của cổ đông 28

Điều 38. Nghĩa vụ của cổ đông 30

Điều 39. Sổ đăng ký cổ đông, Sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán và xác lập danh sách cổ đông 31

MỤC VI. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 32

Điều 40. Đại hội đồng cổ đông 32

Điều 41. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông 32

Điều 42. Điều kiện và hình thức thông qua nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông 33

Điều 43. Thẩm quyền triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông 34

Điều 44. Danh sách cổ đông có quyền dự họp, chương trình, nội dung và giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông 35

Điều 45. Quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông 37

Điều 46. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông 37
Điều 47. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông 38
Điều 48. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 39
Điều 49. Hiệu lực các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông 40
Điều 50. Yêu cầu hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 40
MỤC VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 40
Điều 51. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị 40
Điều 52. Hội đồng quản trị, cơ cấu, thành phần và nhiệm kỳ Hội đồng quản trị 42
Điều 53. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị 43
Điều 54. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị 47
Điều 55. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị 48
Điều 56. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị 50
Điều 57. Điều kiện tiến hành cuộc họp Hội đồng quản trị 53
Điều 58. Thông báo và chuẩn bị nội dung họp, hình thức tổ chức họp Hội đồng quản trị 53
Điều 59. Biên bản họp Hội đồng quản trị 53
Điều 60. Quyết định thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị 54
Điều 61. Tổ chức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản 55
Điều 62. Thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị 55
Điều 63. Người phụ trách quản trị công ty 56
MỤC VIII. BAN KIỂM SOÁT 56
Điều 64. Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát 56
Điều 65. Ban kiểm soát và cơ cấu Ban kiểm soát 56
Điều 66. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát 57
Điều 67. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng Ban kiểm soát 58
Điều 68. Nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Ban kiểm soát 59
Điều 69. Cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản của thành viên Ban kiểm soát 60
Điều 70. Thù lao và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát 61
MỤC IX. TỔNG GIÁM ĐỐC 61
Điều 71. Tổng giám đốc 61
Điều 72. Quyền và nghĩa vụ của Tổng giám đốc 62
CHƯƠNG IV. MỐI QUAN HỆ GIỮA EXIMBANK VỚI CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT, CÔNG ĐOÀN VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG 63
Điều 73. Mối quan hệ giữa Eximbank với Công ty con, Công ty liên kết 63

Điều 74. Người lao động và công đoàn 63
CHƯƠNG V. CHẾ ĐỘ TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN, KIỂM SOÁT, KIỂM TOÁN VÀ THÔNG TIN, BÁO CÁO TÀI CHÍNH, HẠCH TOÁN VÀ BÁO CÁO 64
MỤC X. TÀI CHÍNH, HẠCH TOÁN VÀ BÁO CÁO 64
Điều 75. Vốn và sử dụng vốn 64
Điều 76. Năm tài chính và chế dộ tài chính 64
Điều 77. Hạch toán, kế toán 64
Điều 78. Báo cáo tài chính 64
MỤC XI. KIỂM SOÁT VÀ KIỂM TOÁN 65
Điều 79. Hệ thống kiểm soát nội bộ 65
Điều 80. Kiểm toán nội bộ 65
Điều 81. Kiểm toán độc lập 65
MỤC XII. TRÍCH LẬP CÁC QUỸ VÀ PHÂN CHIA LỢI NHUẬN 66
Điều 82. Phân phối lợi nhuận và các quỹ 66
Điều 83. Trả cổ tức 66
MỤC XIII. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO 66
Điều 84. Báo cáo và công bố thông tin 66
Điều 85. Chế độ lưu giữ tài liệu 67
CHƯƠNG VI. GIẢI QUYẾT TRANH CHÁP, TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ, PHÁ SẢN 68
Điều 86. Giải quyết tranh chấp nội bộ 68
Điều 87. Tổ chức lại, giải thể, kiểm soát đặc biệt và phá sản 68
CHƯƠNG VII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH 69
Điều 88. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ 69
Điều 89. Hiệu lực của Điều lệ 69

ĐIỀU LỆ
NGÂN HÀNG TMCP XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM

CHƯƠNG I.
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

MỤC I.
GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

Điều 1. Định nghĩa

1. Trong Điều lệ này, trừ trường hợp ngữ cảnh và Pháp luật cụ thể có quy định khác, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

   a) "**Eximbank**" hoặc **"Ngân hàng"**: có nghĩa là Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam.

   b) "**Điều lệ**": có nghĩa là Điều lệ Eximbank được ban hành và được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo từng thời kỳ.

   c) **"Pháp luật"**: có nghĩa là tất cả các bộ luật, luật, nghị quyết, pháp lệnh, nghị định, quy định, thông tư, quyết định và các văn bản quy phạm pháp luật khác được quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 (được sửa đổi, bổ sung hoặc được thay thế tại từng thời điểm) liên quan đến hoạt động của Eximbank, bao gồm cả các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản quy phạm pháp luật này.

   d) "**Luật Các tổ chức tín dụng**": là Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 và các Luật sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Luật này.

   e) "**Luật Doanh nghiệp**": là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các Luật sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Luật này.

   f) "**Luật Ngân hàng Nhà nước**": là Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12 và các Luật sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Luật này.

   g) "**Ngân hàng Nhà nước**": là Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

   h) "**Vốn điều lệ**": là tổng mệnh giá cổ phần của Eximbank đã bán cho cổ đông.

   i) "**Vốn pháp định**": là mức vốn tối thiểu phải có theo quy định của Pháp luật để thành lập ngân hàng thương mại.

   j) "**Cổ phần**": là Vốn điều lệ được chia thành các phần bằng nhau.

   k) "**Cổ phiếu**": là chứng chỉ do Eximbank phát hành, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của Eximbank theo quy định Pháp luật.

   l) "**Cổ tức**": là khoản lợi nhuận ròng sau thuế được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác.

   m) "**Cổ đông**": là tổ chức hoặc cá nhân sở hữu hợp pháp một hoặc một số cổ phần của Eximbank và được đăng ký tên trong Sổ đăng ký cổ đông/Sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán của Eximbank theo quy định Pháp luật.

n) "**Cổ đông lớn**": là cổ đông của Eximbank sở hữu từ năm phần trăm (05%) số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của Eximbank, bao gồm cả số cổ phần cổ đông đó sở hữu gián tiếp.

o) "**Sở hữu gián tiếp**": là việc tổ chức, cá nhân sở hữu vốn điều lệ của Eximbank thông qua ủy thác đầu tư hoặc thông qua doanh nghiệp mà tổ chức, cá nhân đó sở hữu trên 50% vốn điều lệ.

p) "**Sổ đăng ký cổ đông**": là tài liệu bằng văn bản giấy và/hoặc tệp dữ liệu điện tử ghi nhận thông tin về sở hữu cổ phần của các cổ đông Eximbank.

q) "**VSDC**": là Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (hoặc tên gọi khác trong từng thời kỳ).

r) "**Giấy tờ pháp lý của cá nhân**": là một trong các loại giấy tờ sau đây: thẻ Căn cước, thẻ Căn cước công dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

s) "**Giấy tờ pháp lý của tổ chức**": là một trong các loại giấy tờ sau đây: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

t) "**Địa chỉ liên lạc**": là địa chỉ đăng ký trụ sở chính đối với tổ chức; địa chỉ thường trú hoặc nơi làm việc hoặc địa chỉ khác của cá nhân mà người đó đăng ký với Eximbank để làm địa chỉ liên lạc.

u) "**Giấy phép**": bao gồm Giấy phép thành lập và hoạt động của Eximbank do Ngân hàng Nhà nước cấp và văn bản/quyết định của Ngân hàng Nhà nước về sửa đổi, bổ sung Giấy phép.

v) **"Người quản lý Eximbank"**: bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên khác của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc.

w) **"Người điều hành Eximbank"** hoặc **"Người điều hành"**: bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Quản lý rủi ro, Giám đốc Nhân sự, Giám đốc Công nghệ thông tin, Kế toán trưởng, Giám đốc Khối, Giám đốc Khu vực, Giám đốc chi nhánh.

x) **"Người có liên quan":** được định nghĩa theo Khoản 24 Điều 4 Luật Các tổ chức tín dụng, trừ trường hợp pháp luật có quy định áp dụng định nghĩa khác đi.

y) **"Người có quan hệ gia đình":** được định nghĩa theo Khoản 22 Điều 4 Luật Doanh nghiệp.

z) **"Vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em"**: của một (01) cá nhân, là vợ, chồng; cha mẹ đẻ, cha mẹ nuôi, cha dượng, mẹ kế, cha mẹ vợ, cha mẹ chồng; con đẻ, con nuôi, con riêng của vợ hoặc chồng, con dâu, con rể; anh, chị, em cùng cha mẹ; anh, chị, em cùng cha khác mẹ; anh, chị, em cùng mẹ khác cha; anh vợ, chị vợ, em vợ, anh chồng, chị chồng, em chồng, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của người cùng cha mẹ hoặc cùng cha khác mẹ, cùng mẹ khác cha của cá nhân đó.

aa) **"Công ty con của Eximbank"**: là công ty thuộc một trong các trường hợp sau đây:

(i) Eximbank hoặc Eximbank và người có liên quan của Eximbank sở hữu trên 50% vốn điều lệ hoặc trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty đó;

(ii) Eximbank có quyền bổ nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên của Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc (Giám đốc) của công ty đó;

(iii) Eximbank có quyền sửa đổi, bổ sung điều lệ của công ty đó;

(iv) Eximbank hoặc Eximbank và người có liên quan của Eximbank trực tiếp hoặc gián tiếp kiểm soát việc thông qua nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên của công ty đó.

bb) "**Công ty liên kết của Eximbank**": là công ty mà Eximbank hoặc Eximbank và người có liên quan của Eximbank sở hữu trên 11% vốn điều lệ hoặc trên 11% số cổ phần có quyền biểu quyết, nhưng không phải là công ty con của Eximbank.

cc) "**Công ty kiểm soát**": là công ty sở hữu trực tiếp, gián tiếp trên 20% vốn điều lệ của Eximbank hoặc là công ty nắm quyền kiểm soát Eximbank hoặc là Eximbank có công ty con, công ty liên kết.

dd) "**Hoạt động ngân hàng**": là việc kinh doanh, cung ứng thường xuyên một hoặc một số nghiệp vụ sau đây:

(i) Nhận tiền gửi;

(ii) Cấp tín dụng; và

(iii) Cung ứng dịch vụ thanh toán qua tài khoản.

ee) **"Hoạt động điều hành"**: là công việc thuộc thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ của Người điều hành Eximbank.

ff) **"Ngày làm việc"**: là các ngày theo dương lịch, trừ ngày nghỉ hàng tuần (thứ bảy, chủ nhật), ngày nghỉ lễ, tết theo quy định Pháp luật và quy định của Eximbank từng thời kỳ. Trường hợp thứ bảy, chủ nhật là ngày làm việc (bù) theo quy định Pháp luật thì được xác định là ngày làm việc.

gg) **"Chính sách thù lao và lương, thưởng"**: có ý nghĩa như được quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Nhân sự, Đề cử và Lương thưởng của Eximbank được ban hành và được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo từng thời kỳ.

2. Trong Điều lệ này, bất kỳ dẫn chiếu nào tới bất cứ quy định hoặc văn bản nào sẽ bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế của quy định hoặc văn bản đó tại từng thời điểm.

3. Các tiêu đề (Chương, Mục, Điều) trong Điều lệ này được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc theo dõi và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.

4. Các từ ngữ, thuật ngữ, khái niệm chưa được định nghĩa trong Điều lệ này, sẽ được hiểu, diễn giải và áp dụng theo các quy định Pháp luật có liên quan tại từng thời điểm.

MỤC II.
TÊN GỌI, TRỤ SỞ, MỤC TIÊU VÀ PHẠM VI HOẠT ĐỘNG

Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở chính, mạng lưới hoạt động và thời hạn hoạt động

1. Tên Ngân hàng:

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất Nhập khẩu Việt Nam
- Tên viết tắt bằng tiếng Việt: Ngân hàng Xuất Nhập khẩu Việt Nam

- Tên đầy đủ bằng tiếng Anh: Vietnam Export Import Commercial Joint Stock Bank
- Tên viết tắt bằng tiếng Anh: Eximbank hoặc EIB

2. Địa chỉ trụ sở chính:

   Số 27-29 Lý Thái Tổ, phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

   (Hoặc địa chỉ khác sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận theo quy định Pháp luật và ghi trên Giấy phép).

3. Thông tin liên hệ khác:

   - Điện thoại: (024) 73036868
   - Website: www.eximbank.com.vn

   (Các thông tin này có thể được cập nhật, thay đổi trong từng thời điểm và công bố trên website của Eximbank).

4. Eximbank được tổ chức dưới hình thức công ty cổ phần, có tư cách pháp nhân theo Pháp luật Việt Nam.

5. Eximbank có thể thành lập chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp, các công ty con, công ty liên kết và các hình thức hiện diện thương mại khác ở trong nước và nước ngoài để thực hiện các mục tiêu của Eximbank phù hợp với quy định của Pháp luật và theo Điều lệ này.

6. Thời hạn hoạt động của Eximbank là chín mươi chín (99) năm kể từ ngày 06/4/1992. Eximbank được gia hạn thời hạn hoạt động trên cơ sở quyết định của Đại hội đồng cổ đông và phải được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận theo quy định của Pháp luật.

7. Giấy phép thành lập và hoạt động của Eximbank đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

8. Eximbank có con dấu riêng, được lưu giữ, bảo quản, quản lý và sử dụng theo quy định của Pháp luật và quy định nội bộ của Eximbank.

Điều 3. Người đại diện theo pháp luật

1. Eximbank có một (01) người đại diện theo pháp luật. Người đại diện theo pháp luật của Eximbank là Tổng giám đốc, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Trong trường hợp Eximbank khuyết chức danh Tổng giám đốc, Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của Eximbank và quy định này sẽ ngay lập tức có hiệu lực mà không cần thêm sự chỉ định, ủy quyền, bổ nhiệm, sửa đổi điều lệ hay thủ tục nào tương tự cho đến khi Eximbank hoàn tất việc chính thức bổ nhiệm nhân sự đảm nhận chức danh Tổng giám đốc.

3. Người đại diện theo pháp luật của Eximbank là cá nhân đại diện cho Eximbank xác lập và thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Eximbank, đại diện cho Eximbank với tư cách người yêu cầu giải quyết việc dân sự, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trước Tòa án, Trọng tài và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.

4. Người đại diện theo pháp luật của Eximbank phải cư trú tại Việt Nam, trường hợp vắng mặt ở Việt Nam phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác là Người quản lý, Người điều hành Eximbank đang cư trú tại Việt Nam để thực hiện quyền, nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Eximbank. Người đại diện theo pháp luật của Eximbank được ủy quyền bằng văn bản cho người khác thực hiện công việc của người đại diện theo pháp luật theo quy định của Pháp luật và quy định nội bộ của Eximbank (nếu có).

Điều 4. Mục tiêu của Eximbank

Mục tiêu hoạt động và phát triển của Eximbank là:

1. Trở thành một ngân hàng hiệu suất cao dựa trên sự tin tưởng lẫn nhau, hoàn toàn minh bạch và năng lực khác biệt.
2. Phục vụ nhu cầu tài chính của người dân Việt Nam và đóng góp có ý nghĩa cho cộng đồng.

Điều 5. Phạm vi hoạt động

1. Eximbank được phép tiến hành tất cả các hoạt động ngân hàng, hoạt động kinh doanh khác theo Giấy phép, Điều lệ này, và/ hoặc phù hợp với quy định của Pháp luật.
2. Eximbank có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được Pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận theo quy định tại Điều lệ này.
3. Eximbank có phạm vi kinh doanh và hoạt động cả trong nước và ngoài nước.

MỤC III.
CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH CỦA EXIMBANK

Điều 6. Nhận tiền gửi

1. Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác.
2. Phát hành chứng chỉ tiền gửi.

Điều 7. Cấp tín dụng

Eximbank cấp tín dụng dưới các hình thức sau:

1. Cho vay;
2. Chiết khấu, tái chiết khấu;
3. Bảo lãnh ngân hàng;
4. Phát hành thẻ tín dụng;
5. Bao thanh toán trong nước; bao thanh toán quốc tế;
6. Thư tín dụng;
7. Các hình thức cấp tín dụng khác theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

Điều 8. Mở tài khoản, cung ứng phương tiện, dịch vụ thanh toán

1. Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng;
2. Cung ứng các phương tiện thanh toán;

3. Cung ứng các dịch vụ thanh toán qua tài khoản sau đây:

   a) Thực hiện dịch vụ thanh toán trong nước bao gồm séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, chuyển tiền, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ;

   b) Thực hiện dịch vụ thanh toán quốc tế sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản; dịch vụ thanh toán khác theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

Điều 9. Vay, gửi tiền, mua bán giấy tờ có giá

1. Eximbank được vay Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước.

2. Eximbank được mua, bán giấy tờ có giá với Ngân hàng Nhà nước theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước.

3. Eximbank được cho vay, vay, gửi tiền, nhận tiền gửi, mua, bán có kỳ hạn giấy tờ có giá với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

4. Eximbank được vay nước ngoài theo quy định của Pháp luật.

Điều 10. Mở tài khoản của Eximbank

1. Eximbank phải mở tài khoản thanh toán tại Ngân hàng Nhà nước và duy trì số tiền dự trữ bắt buộc trên tài khoản này.

2. Eximbank được mở tài khoản thanh toán tại tổ chức tín dụng được cung ứng dịch vụ thanh toán qua tài khoản.

3. Eximbank được mở tài khoản thanh toán ở nước ngoài theo quy định pháp luật về ngoại hối.

Điều 11. Tổ chức và tham gia các hệ thống thanh toán

1. Eximbank được tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia.

2. Eximbank được tham gia hệ thống thanh toán quốc tế khi đáp ứng điều kiện theo quy định của Chính phủ và được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản.

Điều 12. Góp vốn, mua cổ phần

1. Eximbank chỉ được dùng vốn điều lệ và quỹ dự trữ để góp vốn, mua cổ phần theo quy định tại Điều lệ này và quy định Pháp luật.

2. Eximbank phải thành lập, mua lại công ty con, công ty liên kết khi thực hiện hoạt động kinh doanh sau đây:

   a) Bảo lãnh phát hành chứng khoán, môi giới chứng khoán; quản lý, phân phối chứng chỉ quỹ đầu tư chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán và mua, bán cổ phiếu;

   b) Cho thuê tài chính;

   c) Bảo hiểm.

3. Eximbank được thành lập, mua lại công ty con, công ty liên kết hoạt động trong lĩnh vực quản lý nợ và khai thác tài sản, kiều hối, vàng, bao thanh toán, phát hành thẻ tín dụng, tín dụng tiêu dùng, dịch vụ trung gian thanh toán, thông tin tín dụng.

4. Eximbank được góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực sau đây:

a) Bảo hiểm, chứng khoán, kiều hối, vàng, bao thanh toán, phát hành thẻ tín dụng, tín dụng tiêu dùng, dịch vụ trung gian thanh toán, thông tin tín dụng;

b) Lĩnh vực khác không quy định tại điểm (a) khoản này sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản.

5. Eximbank thành lập, mua lại công ty con, công ty liên kết theo quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản.

6. Eximbank, công ty con của Eximbank được mua, nắm giữ cổ phần của tổ chức tín dụng khác với điều kiện và trong giới hạn quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

7. Các trường hợp góp vốn, mua cổ phần khác (nếu có) thực hiện theo quy định của Pháp luật.

Điều 13. Kinh doanh ngoại hối, cung ứng dịch vụ ngoại hối và sản phẩm phái sinh

1. Sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản, Eximbank được kinh doanh, cung ứng cho khách hàng ở trong nước và nước ngoài các dịch vụ, sản phẩm sau đây:

a) Ngoại hối;

b) Phái sinh về lãi suất, ngoại hối, tiền tệ và tài sản tài chính khác.

2. Việc kinh doanh ngoại hối, cung ứng dịch vụ ngoại hối của Eximbank cho khách hàng thực hiện theo quy định của pháp luật về ngoại hối.

Điều 14. Nghiệp vụ ủy thác và đại lý, giao đại lý

1. Eximbank được quyền ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong hoạt động ngân hàng, giao đại lý thanh toán theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

2. Eximbank được thực hiện hoạt động đại lý bảo hiểm theo quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm, phù hợp với phạm vi hoạt động đại lý bảo hiểm theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

Điều 15. Các hoạt động kinh doanh khác

1. Eximbank được thực hiện các hoạt động kinh doanh khác sau đây theo quy định của Ngân hàng Nhà nước:

a) Dịch vụ quản lý tiền mặt; dịch vụ ngân quỹ cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; dịch vụ bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn;

b) Cung ứng các dịch vụ chuyển tiền, thu hộ, chi hộ và các dịch vụ thanh toán khác không qua tài khoản;

c) Mua, bán tín phiếu Ngân hàng Nhà nước, trái phiếu doanh nghiệp; mua, bán giấy tờ có giá khác, trừ mua, bán giấy tờ có giá theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều này;

d) Dịch vụ môi giới tiền tệ;

e) Kinh doanh vàng;

f) Dịch vụ khác liên quan đến bao thanh toán, thư tín dụng;

g) Tư vấn về hoạt động ngân hàng và hoạt động kinh doanh khác quy định trong Giấy phép.

2. Eximbank được thực hiện các hoạt động kinh doanh khác sau đây theo quy định của Pháp luật có liên quan:

a) Mua bán công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương;

b) Phát hành trái phiếu;

c) Lưu ký chứng khoán;

d) Nghiệp vụ ngân hàng giám sát;

e) Đại lý quản lý tài sản bảo đảm cho bên vay là tổ chức tài chính quốc tế, tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

3. Eximbank được thực hiện các hoạt động kinh doanh khác liên quan đến hoạt động ngân hàng ngoài các hoạt động quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, quy định của pháp luật có liên quan.

4. Eximbank không được kinh doanh bất động sản, trừ các trường hợp sau đây:

a) Mua, đầu tư, sở hữu bất động sản để sử dụng làm trụ sở kinh doanh, địa điểm làm việc hoặc cơ sở kho tàng phục vụ trực tiếp cho các hoạt động nghiệp vụ của Eximbank;

b) Cho thuê một phần trụ sở kinh doanh thuộc sở hữu của Eximbank chưa sử dụng hết;

c) Nắm giữ bất động sản do việc xử lý nợ. Trong thời hạn năm (05) năm kể từ ngày quyết định xử lý tài sản bảo đảm là bất động sản, Eximbank phải bán, chuyển nhượng hoặc mua lại bất động sản này. Trường hợp mua lại bất động sản phải bảo đảm mục đích sử dụng quy định tại điểm a Khoản này và tỷ lệ đầu tư vào tài sản cố định theo quy định tại điểm a Khoản 3 Điều 144 Luật Các tổ chức tín dụng.

CHƯƠNG II.
VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ PHIẾU

MỤC I.
VỐN ĐIỀU LỆ

Điều 16. Vốn điều lệ

1. Vốn điều lệ của Eximbank là **18.688.106.070.000** đồng *(Mười tám ngàn sáu trăm tám mươi tám tỷ một trăm lẻ sáu triệu không trăm bảy mươi ngàn đồng).*

2. Vốn điều lệ sẽ được điều chỉnh và ghi nhận trong Giấy phép tại từng thời điểm phù hợp với quy định Pháp luật.

3. Vốn điều lệ được hạch toán bằng đồng Việt Nam (VND).

Điều 17. Thay đổi vốn điều lệ

Eximbank có thể tăng hoặc giảm vốn điều lệ trên cơ sở quyết định của cấp có thẩm quyền phù hợp với quy định tại Điều lệ này và quy định của Pháp luật có liên quan.

1. Vốn điều lệ của Eximbank có thể được tăng từ các nguồn sau:

a) Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ; Quỹ đầu tư phát triển, thặng dư vốn cổ phần; lợi nhuận lũy kế chưa phân phối và các quỹ khác theo quy định pháp luật;

b) Phát hành cổ phiếu ra công chúng; phát hành cổ phiếu riêng lẻ;

c) Chuyển đổi từ trái phiếu chuyển đổi đã phát hành thành cổ phiếu cổ thông;

d) Các hình thức khác do Đại hội đồng cổ đông quyết định, phù hợp với quy định Pháp luật.

2. Các hình thức giảm vốn điều lệ của Eximbank: được thực hiện theo các hình thức được phép theo quy định Pháp luật từng thời kỳ. Việc giảm vốn điều lệ của Eximbank phải đảm bảo Vốn điều lệ sau khi giảm không được thấp hơn Vốn pháp định.

3. Trình tự, thủ tục, hồ sơ xin chấp thuận thay đổi vốn điều lệ thực hiện theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước và Pháp luật.

MỤC II.
CỔ PHẦN, CỔ PHIẾU

Điều 18. Các loại cổ phần

1. Một cổ phần của Eximbank có mệnh giá là 10.000 VND *(Mười nghìn đồng)*. Số lượng cổ phần của Eximbank bằng Vốn điều lệ chia cho mệnh giá một cổ phần.

2. Tại thời điểm thông qua Điều lệ này, toàn bộ cổ phần của Eximbank là cổ phần phổ thông; tất cả các cổ đông của Eximbank là cổ đông phổ thông.

3. Eximbank có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với quy định của Pháp luật. Cổ phần phổ thông không thể chuyển đổi thành cổ phần ưu đãi.

4. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho người sở hữu nó các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau.

Điều 19. Cổ phiếu

1. Cổ đông của Eximbank được cấp cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu. Cổ phiếu của Eximbank có các nội dung theo quy định của Pháp luật.

2. Trường hợp cổ phiếu bằng chứng chỉ bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được Eximbank cấp lại cổ phiếu theo đề nghị. Đề nghị của cổ đông phải bằng văn bản bao gồm tối thiểu các nội dung sau đây:

   a) Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác;

   b) Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.

3. Cổ phiếu của Eximbank không được dùng làm tài sản bảo đảm tại Eximbank.

Điều 20. Tỷ lệ sở hữu cổ phần

Trừ trường hợp Pháp luật có quy định khác, tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Eximbank như sau:

1. Một cổ đông là cá nhân không được sở hữu cổ phần vượt quá năm phần trăm (05%) Vốn điều lệ của Eximbank.

2. Một cổ đông là tổ chức không được sở hữu cổ phần vượt quá mười phần trăm (10%) Vốn điều lệ của Eximbank.

3. Cổ đông và người có liên quan của cổ đông đó không được sở hữu cổ phần vượt quá mười lăm phần trăm (15%) Vốn điều lệ của Eximbank. Cổ đông lớn của Eximbank và người có liên quan của cổ đông đó không được sở hữu cổ phần từ năm phần trăm (05%) vốn điều lệ trở lên của một tổ chức tín dụng khác.

4. Quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này không áp dụng đối với các trường hợp sau đây:

   a) Sở hữu cổ phần tại công ty con, công ty liên kết là tổ chức tín dụng quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều 111 Luật Các tổ chức tín dụng;

   b) Sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài quy định tại Khoản 7 Điều 63 Luật Các tổ chức tín dụng.

5. Tỷ lệ sở hữu cổ phần quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này bao gồm cả số cổ phần sở hữu gián tiếp. Tỷ lệ sở hữu cổ phần quy định tại Khoản 3 Điều này bao gồm cả số cổ phần do cổ đông ủy thác cho tổ chức, cá nhân khác mua cổ phần và không bao gồm sở hữu cổ phần của người có liên quan là công ty con của cổ đông đó theo quy định tại điểm a Khoản 9 Điều 4 Luật Các tổ chức tín dụng.

Điều 21. Chào bán cổ phần và chuyển nhượng cổ phần

1. Eximbank có thể tăng thêm số lượng cổ phần, loại cổ phần được quyền chào bán để tăng vốn điều lệ theo các hình thức sau đây:
   a) Chào bán ra công chúng;
   b) Chào bán riêng lẻ;
   c) Các hình thức chào bán, phát hành cổ phần khác và cho các đối tượng khác theo quy định của Pháp luật.
2. Các hình thức chào bán, phát hành theo Khoản 1 Điều này được Eximbank thực hiện theo quy định của Pháp luật có liên quan.
3. Việc mua, bán, chuyển nhượng cổ phần của cổ đông thực hiện theo các quy định của pháp luật liên quan về chứng khoán.
4. Việc mua, nhận chuyển nhượng cổ phần dẫn đến trở thành cổ đông lớn phải được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản trước khi thực hiện. Cổ đông, người mua, nhận chuyển nhượng cổ phần có trách nhiệm phối hợp với Eximbank thực hiện thủ tục xin chấp thuận đối với nội dung này.
5. Cổ đông là cá nhân, cổ đông là tổ chức có người đại diện phần vốn góp tại Eximbank là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc của Eximbank không được chuyển nhượng cổ phần của mình trong thời gian đảm nhiệm chức vụ. Người đại diện phần vốn góp quy định tại Khoản này không bao gồm người đại diện phần vốn góp của Nhà nước tại Eximbank.
6. Trong thời gian đang xử lý hậu quả do trách nhiệm cá nhân theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo quyết định của Ngân hàng Nhà nước, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc không được chuyển nhượng cổ phần, trừ một trong các trường hợp sau đây:
   a) Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc là đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức bị sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, phá sản theo quy định của pháp luật;
   b) Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc bị buộc chuyển nhượng cổ phần theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật;
   c) Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc chuyển nhượng cổ phần cho nhà đầu tư khác nhằm thực hiện phương án phục hồi, phương án chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp, phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt.

Điều 22. Mua lại cổ phần, cổ phiếu

1. Các trường hợp Eximbank mua lại cổ phần, cổ phiếu:

a) Mua lại cổ phần, cổ phiếu theo yêu cầu của Eximbank theo các trường hợp Pháp luật quy định;

b) Mua lại cổ phần, cổ phiếu theo yêu cầu cổ đông theo các trường hợp Pháp luật quy định;

c) Mua lại cổ phiếu của người lao động theo quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động của Eximbank phù hợp theo các quy định của Pháp luật liên quan; và

d) Các trường hợp mua lại khác theo quy định của Pháp luật từng thời kỳ.

2. Eximbank chỉ được mua lại cổ phần của cổ đông nếu sau khi thanh toán hết số tiền tương ứng với số cổ phần được mua lại mà vẫn đảm bảo tuân thủ các giới hạn, tỷ lệ an toàn trong hoạt động ngân hàng và giá trị thực của vốn điều lệ không giảm thấp hơn mức vốn pháp định.

3. Điều kiện, trình tự, thủ tục mua lại cổ phần được thực hiện theo hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước, quy định của pháp luật chứng khoán và các quy định của Pháp luật liên quan.

CHƯƠNG III.
CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN LÝ EXIMBANK

MỤC I.
CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ

Điều 23. Cơ cấu tổ chức quản lý

Cơ cấu tổ chức quản lý của Eximbank bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông;
2. Hội đồng quản trị (bao gồm các ủy ban/ban trực thuộc Hội đồng quản trị);
3. Ban kiểm soát;
4. Tổng giám đốc.

Hội đồng quản trị quy định cụ thể cơ cấu, chức năng, nhiệm vụ của các ủy ban/ban và bộ máy quản lý, điều hành phù hợp với quy định của Pháp luật và mục tiêu hoạt động của Eximbank.

Ban kiểm soát quy định cụ thể cơ cấu, chức năng, nhiệm vụ của kiểm toán nội bộ và bộ phận giúp việc phù hợp với quy định của Pháp luật và mục tiêu hoạt động của Eximbank.

MỤC II.
TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐỐI VỚI NGƯỜI QUẢN LÝ, NGƯỜI ĐIỀU HÀNH VÀ MỘT SỐ CHỨC DANH KHÁC CỦA EXIMBANK

Điều 24. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị

1. Không thuộc trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ quy định tại Khoản 1 Điều 28 Điều lệ;

2. Đáp ứng các tiêu chuẩn điều kiện của pháp luật Việt Nam:

a) Có trình độ từ đại học trở lên (hoặc có văn bằng, bằng cấp tương đương theo hệ thống giáo dục nước ngoài);

b) Có một trong các điều kiện sau đây: Có ít nhất 03 năm là người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng; Có ít nhất 05 năm là người quản lý doanh nghiệp hoạt động

trong ngành tài chính, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình ngân hàng thương mại cổ phần; Có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán;

c) Có đạo đức nghề nghiệp theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước;

d) Các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định Pháp luật Việt Nam.

3. Các điều kiện khác theo tiêu chuẩn của Eximbank:

a) Độc lập về mặt tư duy và hành động: Có khả năng đưa ra đánh giá và quyết định khách quan, không bị chi phối bởi lợi ích, mối quan hệ hoặc ảnh hưởng không phù hợp; mỗi thành viên phải dành đủ thời gian và nguồn lực để thực hiện đầy đủ vai trò của mình; đồng thời có năng lực phán đoán vững chắc và uy tín trong lĩnh vực chuyên môn của mình;

b) Có hiểu biết sâu rộng về hoạt động ngân hàng, quản trị doanh nghiệp, khung quản trị theo thông lệ, báo cáo tài chính, quản lý rủi ro, công nghệ thông tin và chuyển đổi số, phát triển bền vững. Đồng thời, cần có sự hiểu biết hợp lý về các yếu tố kinh tế và thị trường ở cấp độ trong nước, khu vực và toàn cầu, cũng như về môi trường pháp lý và quy định có ảnh hưởng đến hoạt động của ngân hàng - đặc biệt quan trọng trong bối cảnh khu vực Đông Nam Á;

c) Các thành viên chịu trách nhiệm các mảng công việc có năng lực và kinh nghiệm đáp ứng một trong các điều kiện phù hợp với mục tiêu của Eximbank trong từng thời kỳ bao gồm nhưng không giới hạn những điều kiện sau:

(i) Có chuyên môn, kinh nghiệm về quản lý rủi ro và tuân thủ theo các tiêu chuẩn quốc tế (bao gồm nhưng không giới hạn tiêu chuẩn của Ủy ban Basel về Giám sát Ngân hàng (Basel), Ngân hàng Trung ương Châu Âu ("ECB"), và Hội đồng Dự trữ Liên bang Hoa Kỳ ("FRB"), Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế ("OECD"));

(ii) Có chuyên môn, kinh nghiệm trong các lĩnh vực như hoạch định chiến lược, ngân hàng đầu tư, văn hóa đổi mới sáng tạo; đầu tư công nghệ và chuyển đổi công nghệ thông tin quy mô lớn; mua bán sáp nhập;

(iii) Có chuyên môn, kinh nghiệm về dữ liệu và quản lý dữ liệu, an ninh mạng, khả năng phục hồi hoạt động hoặc các lĩnh vực khác có liên quan đến quản lý rủi ro và phát triển bền vững của ngân hàng;

(iv) Có chuyên môn, kinh nghiệm về lập, soát xét báo cáo tài chính theo chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế, kiểm toán các hoạt động của ngân hàng và tuân thủ;

(v) Có chuyên môn, kinh nghiệm về nhân sự (tuyển dụng và phát triển nhân tài, kế hoạch kế nhiệm Hội đồng quản trị, đánh giá hiệu quả và chính sách lương thưởng cho các cấp trong doanh nghiệp); các nội dung liên quan đến nhân sự khác (bao gồm nhưng không giới hạn: lợi ích khác cho nhân viên, văn hóa tổ chức);

(vi) Có chuyên môn, kinh nghiệm về xây dựng, giám sát triển khai chiến lược công nghệ thông tin, chuyển đổi số, chuyển đổi công nghệ thông tin trên toàn doanh nghiệp, triển khai các nội dung liên quan đến rủi ro mạng, đầu tư các hệ thống công nghệ thông tin.

4. Ngoài những tiêu chuẩn, điều kiện nêu tại các Khoản 1, 2, 3 Điều này, thành viên độc lập Hội đồng quản trị còn phải đảm bảo duy trì sự độc lập trong tư duy và quyết định, không tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp vào công việc điều hành, không đảm nhiệm bất kỳ chức danh, quyền hạn hoặc trách nhiệm điều hành nào tại Eximbank và không chịu bất kỳ ảnh hưởng nào từ nội bộ, bên ngoài, yếu tố chính trị hoặc lợi ích nhóm làm sai lệch tính khách quan. Các tiêu chuẩn về thành viên độc lập Hội đồng quản trị bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:

   a) Không phải là người đang làm việc cho Eximbank hoặc công ty con của Eximbank hoặc đã làm việc cho Eximbank hoặc công ty con của Eximbank trong ba (03) năm liền kề trước đó;

   b) Không phải là người nhận thu nhập thường xuyên của Eximbank, ngoài những khoản thu nhập của thành viên Hội đồng quản trị được hưởng; không tham gia chương trình quyền chọn cổ phiếu hoặc chương trình trả lương theo kết quả hoạt động kinh doanh, hoặc các lợi ích/ hỗ trợ tài chính khác của Eximbank và người có liên quan của Eximbank;

   c) Không có vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em và vợ, chồng của những người này là cổ đông lớn của Eximbank, người quản lý hoặc kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của Eximbank hoặc công ty con của Eximbank;

   d) Không đại diện sở hữu cổ phần của Eximbank; không cùng với người có liên quan sở hữu trực tiếp, gián tiếp từ một phần trăm (01%) vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của Eximbank;

   e) Không đồng thời nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị tại công ty hoặc tổ chức khác mà ở đó có người điều hành, người quản lý của Eximbank đang tham gia Hội đồng quản trị hoặc có mối quan hệ trọng yếu với các thành viên Hội đồng quản trị khác của Eximbank thông qua việc tham gia vào các công ty hoặc tổ chức khác có liên quan đến các thành viên Hội đồng quản trị đó;

   f) Không phải là người quản lý, người điều hành, thành viên Ban kiểm soát của Eximbank tại bất kỳ thời điểm nào trong năm (05) năm liền kề trước đó;

   g) Không là đối tác, cổ đông lớn, hoặc người quản lý của một tổ chức có giao dịch kinh doanh trọng yếu (bao gồm cả quan hệ tín dụng lớn, cung cấp dịch vụ tư vấn, pháp lý) với Eximbank trong ba (03) năm gần nhất;

   h) Không từng là thành viên hoặc nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Eximbank trong ba (03) năm liền kề trước đó; và

   i) Các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định Pháp luật có liên quan (nếu có) và quy định của Eximbank trong từng thời kỳ.

   Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo ngay với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ điều kiện.

5. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, trên cơ sở tham mưu của Ủy ban Nhân sự, Đề cử và Lương thưởng, rà soát và ban hành thông báo, hướng dẫn về các tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể đối với chức danh thành viên Hội đồng quản trị được bầu, áp dụng theo từng thời điểm, phù hợp quy định Pháp luật, Điều lệ và quy chế quản trị nội bộ, bảo đảm công bố minh bạch cho cổ đông trước kỳ bầu cử nhân sự Hội đồng quản trị.

Điều 25. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Ban kiểm soát

1. Không thuộc trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ quy định tại Khoản 1 Điều 28 Điều lệ này;
2. Có đạo đức nghề nghiệp theo quy định của Ngân hàng Nhà nước;
3. Có trình độ từ đại học trở lên về một trong các ngành tài chính, ngân hàng, kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán;
4. Có ít nhất ba (03) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán;
5. Không phải là người có liên quan, người có quan hệ gia đình của Người quản lý Eximbank;
6. Trưởng Ban kiểm soát phải cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm;
7. Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Eximbank; không là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Eximbank trong ba (03) năm liền trước đó; và
8. Các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định Pháp luật có liên quan (nếu có).

Điều 26. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với Tổng giám đốc

Tổng giám đốc phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

1. Không thuộc trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ quy định tại Khoản 1 Điều 28 Điều lệ này;
2. Có đạo đức nghề nghiệp theo chuẩn mực của Ngân hàng Nhà nước và chuẩn mực đạo đức của Eximbank;
3. Có trình độ từ đại học trở lên (hoặc có văn bằng, bằng cấp tương đương theo hệ thống giáo dục nước ngoài) về một trong các ngành tài chính, ngân hàng, kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán;
4. Có hiểu biết đầy đủ về hoạt động ngân hàng, quản trị doanh nghiệp, khung quản trị theo thông lệ, báo cáo tài chính, quản lý rủi ro, công nghệ thông tin và chuyển đổi số, phát triển bền vững (đặc biệt là các nội dung liên quan nhân sự và phát triển nguồn nhân lực);
5. Có một trong các điều kiện sau đây:
   a) Có ít nhất năm (05) năm là người điều hành tổ chức tín dụng ở các chức danh Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, hoặc các chức danh tương đương;
   b) Có ít nhất năm (05) năm là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, hoặc các chức danh tương đương của doanh nghiệp có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức Vốn pháp định của Eximbank và có ít nhất năm (05) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán; hoặc
   c) Có ít nhất mười (10) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán;
6. Cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm;
7. Không được là người có quan hệ gia đình của Người quản lý, Người điều hành Eximbank;
8. Các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định Pháp luật có liên quan (nếu có) và quy định nội bộ của Eximbank trong từng thời kỳ.

9. Ngân hàng khuyến khích áp dụng các tiêu chuẩn và điều kiện cao hơn đối với Tổng giám đốc, phù hợp với yêu cầu điều hành và chiến lược phát triển của Ngân hàng trong từng thời kỳ. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, trên cơ sở tham mưu của Ủy ban Nhân sự, Đề cử và Lương thưởng, quy định chi tiết và/hoặc đặt ra các tiêu chuẩn và điều kiện cao hơn, áp dụng theo từng thời điểm, phù hợp quy định Pháp luật, Điều lệ này và quy chế quản trị nội bộ của Eximbank.

Điều 27. Tiêu chuẩn điều kiện đối với Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc Chi nhánh, Tổng giám đốc (Giám đốc) công ty con

Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc Chi nhánh, Tổng giám đốc (Giám đốc) công ty con phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

1. Không thuộc trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ quy định tại Khoản 2 Điều 28 của Điều lệ; đối với Phó Tổng giám đốc phải không thuộc trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ quy định tại Khoản 1 Điều 28 của Điều lệ;
2. Có đạo đức nghề nghiệp theo chuẩn mực của Ngân hàng Nhà nước và chuẩn mực đạo đức của Eximbank;
3. Có một trong các điều kiện sau đây: (a) Có trình độ từ đại học trở lên về một trong các ngành tài chính, ngân hàng, kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán hoặc ngành khác thuộc lĩnh vực chuyên môn mà mình sẽ đảm nhiệm; hoặc (b) Có trình độ từ đại học trở lên về ngành khác và có ít nhất ba (03) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng hoặc lĩnh vực chuyên môn mà mình sẽ đảm nhiệm;
4. Cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm;
5. Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc Chi nhánh, Tổng giám đốc (Giám đốc) công ty con đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định của Pháp luật có liên quan và quy định của Eximbank trong từng thời kỳ (nếu có);
6. Kế toán trưởng còn phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Pháp luật về kế toán.

MỤC III.
NHỮNG TRƯỜNG HỢP KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM NHIỆM CHỨC VỤ - KHÔNG CÙNG ĐẢM NHIỆM CHỨC VỤ - ĐÌNH CHỈ, TẠM ĐÌNH CHỈ

Điều 28. Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ

1. Những người sau đây không được là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc:
   a) Người thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều này;
   b) Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp, hợp tác xã theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức và pháp luật về phòng, chống tham nhũng;
   c) Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng giám đốc (Giám đốc), thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng

thành viên, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp, thành viên Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc (Giám đốc) hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã đó bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp được cử, chỉ định, bổ nhiệm tham gia quản lý, điều hành, kiểm soát doanh nghiệp, hợp tác xã là tổ chức tín dụng bị tuyên bố phá sản theo yêu cầu nhiệm vụ;

d) Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng quản trị, Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng thành viên, Trưởng Ban, thành viên khác của Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng theo quy định tại Điều 47 Luật Các tổ chức tín dụng hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng bị thu hồi giấy phép thành lập và hoạt động;

e) Người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc của Eximbank, trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 69 Luật Các tổ chức tín dụng;

f) Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng;

g) Các trường hợp khác theo quy định Pháp luật (nếu có).

2. Những người sau đây không được là Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh, Tổng giám đốc công ty con của Eximbank:

a) Người chưa thành niên; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; người bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự;

b) Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành hình phạt tù; đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc; đang bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định;

c) Người đã bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;

d) Người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xóa án tích;

e) Cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên, trừ người được cử, chỉ định, bổ nhiệm tham gia quản lý, điều hành, kiểm soát Eximbank theo yêu cầu nhiệm vụ;

f) Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp, công nhân công an trong cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam.

3. Vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và vợ, chồng của những người này không được là Kế toán trưởng hoặc là người phụ trách tài chính của Eximbank.

Điều 29. Những trường hợp không được cùng đảm nhiệm chức vụ

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được đồng thời là người điều hành, thành viên Ban kiểm soát của Eximbank và tổ chức tín dụng khác, người quản lý doanh nghiệp khác.

2. Thành viên Hội đồng quản trị không phải là thành viên độc lập không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây:

   a) Người điều hành Eximbank, trừ trường hợp là Tổng giám đốc của Eximbank;

   b) Người quản lý, người điều hành của tổ chức tín dụng khác, người quản lý doanh nghiệp khác, trừ trường hợp là người quản lý, người điều hành công ty con của Eximbank hoặc của công ty mẹ của Eximbank hoặc trường hợp thực hiện phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt;

   c) Kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác.

3. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây:

   a) Người điều hành Eximbank;

   b) Người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng khác; người quản lý trên hai (02) doanh nghiệp khác;

   c) Kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác.

4. Thành viên Ban kiểm soát của Eximbank không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây, trừ trường hợp là người quản lý, người điều hành, nhân viên của tổ chức tín dụng nhận chuyển giao bắt buộc theo phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt:

   a) Người quản lý, Người điều hành Eximbank; người quản lý, người điều hành của tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác; nhân viên của Eximbank hoặc công ty con của Eximbank;

   b) Nhân viên của doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị của Eximbank là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành hoặc là cổ đông lớn của doanh nghiệp đó.

5. Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc không được đồng thời là người quản lý, người điều hành, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác, trừ trường hợp Phó Tổng giám đốc là người quản lý, người điều hành công ty con của Eximbank hoặc của công ty mẹ của Eximbank.

Điều 30. Đương nhiên mất tư cách thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc

1. Các trường hợp đương nhiên mất tư cách:

   a) Thuộc một trong các trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ quy định tại Điều 28 Điều lệ;

   b) Là người đại diện phần vốn góp của một tổ chức là cổ đông của Eximbank khi tổ chức đó bị chấm dứt tồn tại;

   c) Không còn là người đại diện phần vốn góp theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức của Eximbank;

   d) Bị trục xuất khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

   e) Khi Eximbank bị thu hồi Giấy phép;

   f) Khi hợp đồng thuê Tổng giám đốc hết hiệu lực;

   g) Chết.

2. Hội đồng quản trị của Eximbank phải có văn bản báo cáo kèm tài liệu chứng minh về việc các nhân sự đương nhiên mất tư cách theo quy định tại các điểm a, b, c, d, f, g Khoản 1 Điều này gửi Ngân hàng Nhà nước trong thời hạn năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày nhân sự đương nhiên mất tư cách và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo này; thực hiện các thủ tục bầu, bổ nhiệm các chức danh bị khuyết theo quy định Pháp luật.

3. Sau khi đương nhiên mất tư cách, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc của Eximbank vẫn phải chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.

Điều 31. Bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc

1. Trừ trường hợp đương nhiên mất tư cách theo quy định tại Điều 30 Điều lệ, Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng quản trị; Trưởng Ban, thành viên khác của Ban kiểm soát; Tổng giám đốc của Eximbank bị miễn nhiệm, bãi nhiệm khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

   a) Miễn nhiệm khi có đơn xin từ chức gửi Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

   b) Bãi nhiệm khi không tham gia hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

   c) Bãi nhiệm khi không đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều lệ và Pháp luật có liên quan;

   d) Bãi nhiệm khi thành viên độc lập Hội đồng quản trị không đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy định đối với thành viên độc lập Hội đồng quản trị và/hoặc không đáp ứng các trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ đối với thành viên độc lập Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ và Pháp luật có liên quan;

   e) Bãi nhiệm khi vi phạm nghiêm trọng các quy định Pháp luật hoặc Điều lệ trong quá trình thực hiện thẩm quyền hoặc nhiệm vụ được giao;

   f) Theo toàn quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông nếu xét thấy cần thiết, ngoài các trường hợp quy định tại điểm (a) đến điểm (e) Khoản này (đối với Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát);

   g) Theo quyết định của Ban kiểm soát nếu xét thấy cần thiết, ngoài các trường hợp quy định tại điểm (a), (b), (c), (e) Khoản này (đối với Trưởng Ban kiểm soát);

   h) Theo quyết định của Hội đồng quản trị nếu xét thấy cần thiết, ngoài các trường hợp quy định tại điểm (a), (b), (c), (e) Khoản này (đối với Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc);

   i) Các trường hợp khác theo quy định của Pháp luật (nếu có).

2. Sau khi bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng quản trị; Trưởng Ban, thành viên khác của Ban kiểm soát, Tổng giám đốc của Eximbank vẫn phải chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.

3. Trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày thông qua quyết định miễn nhiệm, bãi nhiệm đối với các nhân sự theo quy định tại Khoản 1 Điều này, Hội đồng quản trị của Eximbank có văn bản kèm theo tài liệu liên quan báo cáo Ngân hàng Nhà nước và phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo này. Eximbank thực hiện các thủ tục bầu, bổ nhiệm chức danh bị khuyết theo thẩm quyền, phù hợp với quy định của Pháp luật.

Điều 32. Đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người điều hành Eximbank

1. Ngân hàng Nhà nước có quyền đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng quản trị; Trưởng Ban, thành viên khác của Ban kiểm soát; Người điều hành của Eximbank vi phạm quy định về các trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ tại Điều 29 của Điều lệ, và Điều 43, Khoản 10 Điều 48 Luật Các tổ chức tín dụng hoặc quy định khác của Pháp luật có liên quan trong quá trình thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao hoặc không đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều lệ và quy định Pháp luật; yêu cầu cơ quan có thẩm quyền miễn nhiệm, bãi nhiệm, bầu, bổ nhiệm người thay thế hoặc chỉ định người thay thế nếu xét thấy cần thiết.

2. Ban kiểm soát đặc biệt có quyền đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng quản trị; Trưởng Ban, thành viên khác của Ban kiểm soát; Người điều hành của Eximbank khi Eximbank được kiểm soát đặc biệt nếu xét thấy cần thiết.

3. Người bị đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực hiện quyền, nghĩa vụ theo quy định nêu trên phải tham gia xử lý các tồn tại và vi phạm có liên quan đến trách nhiệm cá nhân khi có yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Eximbank hoặc Ban kiểm soát đặc biệt.

MỤC IV.
NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH VÀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH LIÊN QUAN

Điều 33. Quy định về ngăn ngừa xung đột lợi ích và công khai các lợi ích liên quan

1. Eximbank phải tập hợp và cập nhật danh sách những người có liên quan của Eximbank theo quy định tại Khoản 23 Điều 4 Luật Doanh nghiệp và các hợp đồng, giao dịch tương ứng của họ với Eximbank.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc phải cung cấp cho Eximbank các thông tin sau đây:

   a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác mà mình hoặc mình và người có liên quan đứng tên làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp, cổ phần từ năm phần trăm (05%) vốn điều lệ trở lên, bao gồm cả phần vốn góp, cổ phần ủy quyền, ủy thác cho tổ chức, cá nhân khác đứng tên; tỷ lệ và thời điểm làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp, cổ phần đó;

   b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác mà mình và người có liên quan là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc);

   c) Thông tin về người có liên quan là cá nhân, bao gồm: họ và tên; số định danh cá nhân; quốc tịch, số hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp đối với người nước ngoài; mối quan hệ với người cung cấp thông tin;

   d) Thông tin về người có liên quan là tổ chức, bao gồm: tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp, số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ pháp lý tương đương; người đại diện theo pháp luật, mối quan hệ với người cung cấp thông tin.

3. Cổ đông sở hữu từ một phần trăm (01%) vốn điều lệ trở lên của Eximbank phải cung cấp cho Eximbank các thông tin sau đây:

   a) Họ và tên; số định danh cá nhân; quốc tịch, số hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp của cổ đông là người nước ngoài; số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ pháp lý tương đương của cổ đông là tổ chức, ngày cấp, nơi cấp của giấy tờ này;

   b) Thông tin về người có liên quan theo quy định tại điểm c và điểm d Khoản 2 Điều này;

   c) Số lượng, tỷ lệ sở hữu cổ phần của mình tại Eximbank;

   d) Số lượng, tỷ lệ sở hữu cổ phần của người có liên quan của mình tại Eximbank.

4. Đối tượng quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này phải gửi Eximbank bằng văn bản cung cấp thông tin lần đầu và khi có thay đổi các thông tin này trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày phát sinh hoặc có thay đổi thông tin, trừ trường hợp Pháp luật có quy định thời hạn khác ngắn hơn.

   Đối với thông tin tại điểm c và điểm d Khoản 3 Điều này, cổ đông chỉ phải cung cấp thông tin cho Eximbank khi có mức thay đổi về tỷ lệ sở hữu cổ phần của mình, tỷ lệ sở hữu cổ phần của mình và người có liên quan từ một phần trăm (01%) vốn điều lệ trở lên của Eximbank so với lần cung cấp liền trước.

5. Eximbank phải niêm yết, lưu giữ thông tin quy định tại Khoản 1, Khoản 2 và Khoản 3 Điều này tại trụ sở chính của Eximbank và gửi báo cáo bằng văn bản đối với các thông tin quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này cho Ngân hàng Nhà nước trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày Eximbank nhận được thông tin cung cấp. Định kỳ hằng năm, Eximbank công bố thông tin quy định tại các điểm a, b, d Khoản 2 và các điểm a, c, d Khoản 3 Điều này với Đại hội đồng cổ đông.

6. Eximbank phải công bố công khai thông tin về họ và tên cá nhân, tên tổ chức là cổ đông sở hữu từ một phần trăm (01%) vốn điều lệ trở lên của Eximbank và thông tin quy định tại định tại điểm c và điểm d Khoản 3 Điều này trên trang thông tin điện tử của Eximbank trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày Eximbank nhận được thông tin cung cấp.

7. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và Người điều hành khác có trách nhiệm báo cáo Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch sau:

   a) Các giao dịch giữa Eximbank với công ty trong đó các đối tượng trên là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian ba (03) năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

   b) Các giao dịch giữa Eximbank với công ty trong đó người có liên quan của các đối tượng trên là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc) hoặc cổ đông lớn.

8. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và Người điều hành khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Eximbank, công ty con, công ty do Eximbank nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Người điều hành khác hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của Pháp luật;

9. Hội đồng quản trị có nghĩa vụ tổng hợp và báo cáo các giao dịch tại Khoản 7 và Khoản 8

nêu trên liên quan đến thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát có nghĩa vụ báo cáo đánh giá về tất cả các giao dịch tại Khoản 7 và Khoản 8 nêu trên tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

10. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và Người quản lý khác nếu theo sự hiểu biết của mình thấy có quyền lợi liên quan dù là trực tiếp hay gián tiếp tới một (01) hợp đồng dự kiến hoặc một (01) giao dịch dự kiến ký kết với Eximbank phải khai báo bản chất quyền lợi liên quan tại cuộc họp Hội đồng quản trị. Tại đây, Hội đồng quản trị sẽ xem xét việc có ký kết các hợp đồng hoặc giao dịch đó hay không, nếu như sau này mới biết về sự tồn tại quyền lợi đó của mình hay trong bất cứ trường hợp nào khác, thành viên đó phải thông báo tại cuộc họp Hội đồng quản trị gần nhất sau khi thành viên đó biết được đã có quyền lợi liên quan.

11. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Eximbank.

12. Người quản lý, Người điều hành, thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của những đối tượng này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan

13. Đối tượng cung cấp, công bố công khai thông tin phải đảm bảo thông tin cung cấp, công bố thông tin công khai trung thực, chính xác, đầy đủ, kịp thời và phải chịu trách nhiệm về việc cung cấp, công bố, công khai thông tin đó.

14. Eximbank có trách nhiệm áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn ngừa thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Người quản lý khác của Eximbank, cổ đông và những người có liên quan can thiệp vào hoạt động của Eximbank, gây tổn hại cho lợi ích của Eximbank; tuân thủ các quy định về giao dịch với cổ đông, người quản lý của Eximbank và người có liên quan của đối tượng này; đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi liên quan đến Eximbank.

15. Eximbank có nghĩa vụ báo cáo, công bố đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin định kỳ, thông tin bất thường về tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh, tài chính, tình hình quản trị công ty cho cổ đông, công chúng và các thông tin khác nếu thông tin đó có khả năng ảnh hưởng đến giá chứng khoán, quyết định của cổ đông và nhà đầu tư.

Điều 34. Nghĩa vụ chung và thù lao, tiền lương, thưởng của người điều hành, người quản lý

1. Ngoài các trách nhiệm, quyền hạn theo quy định Pháp luật, Điều lệ, Người điều hành, Người quản lý Eximbank còn có nghĩa vụ, trách nhiệm sau:

   a) Tuân thủ Pháp luật, Điều lệ, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông của Eximbank.

   b) Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách liêm chính, trung thực, cẩn trọng, vì lợi ích của Eximbank, cổ đông của Eximbank.

   c) Không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Eximbank, lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của Eximbank để thu lợi cá nhân hoặc để phục vụ cho lợi ích của tổ chức, cá nhân khác làm tổn hại tới lợi ích của Eximbank, cổ đông của Eximbank.

   d) Chịu trách nhiệm trong việc chấp hành các quy định hạn chế để bảo đảm an toàn trong hoạt động ngân hàng của Eximbank theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng.

e) Bảo đảm lưu trữ hồ sơ của Eximbank để cung cấp được các số liệu phục vụ cho hoạt động quản lý, điều hành, kiểm soát mọi hoạt động của Eximbank, hoạt động thanh tra, giám sát, kiểm tra của Ngân hàng Nhà nước.

f) Am hiểu về các loại rủi ro trong hoạt động của Eximbank.

g) Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Eximbank về quyền lợi của mình tại tổ chức khác, giao dịch với tổ chức, cá nhân khác có thể gây ra xung đột lợi ích của Eximbank và chỉ được tham gia vào giao dịch đó khi được Hội đồng quản trị chấp thuận.

h) Không được tạo điều kiện để bản thân hoặc người có liên quan của mình vay vốn, sử dụng các dịch vụ ngân hàng khác của Eximbank với những điều kiện ưu đãi, thuận lợi hơn so với quy định chung của Eximbank.

i) Không được tăng thù lao, lương hoặc yêu cầu trả thưởng cho người quản lý, người điều hành khi Eximbank bị lỗ.

j) Bảo mật các thông tin được Eximbank cung cấp theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của Eximbank. Nghiêm cấm các hành vi tiết lộ thông tin trái phép (bao gồm cả việc phát ngôn/đưa tin/truyền tin trên báo chí khi chưa được Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc phê duyệt), cố ý làm lan truyền hoặc thực hiện những hành vi dẫn đến hệ quả lan truyền các thông tin về hoạt động của Eximbank một cách trái phép.

k) Trong phạm vi quyền, nghĩa vụ được giao, có trách nhiệm thực hiện yêu cầu bằng văn bản của Ngân hàng Nhà nước đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của Ngân hàng Nhà nước. Thực hiện khuyến nghị, cảnh báo rủi ro và an toàn hoạt động, cảnh báo nguy cơ dẫn đến vi phạm pháp luật về tiền tệ, ngân hàng; kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra.

2. Thù lao, tiền lương và thưởng đối với Người quản lý, Người điều hành:

a) Thù lao, tiền lương, thưởng cho Người quản lý Eximbank được thực hiện theo các quy định tại Điều lệ này, quy định nội bộ và các quy định Pháp luật liên quan.

b) Tiền lương, thưởng đối với Người điều hành được thực hiện theo thỏa thuận, hợp đồng lao động giữa Eximbank với Người điều hành, các quy định nội bộ của Eximbank và quy định Pháp luật liên quan.

Điều 35. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và Người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.

2. Eximbank sẽ bồi thường toàn bộ chi phí hợp lý về việc khiếu nại, tố tụng liên quan cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, khiếu kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Eximbank là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Người điều hành khác, nhân viên hoặc đại diện được Eximbank ủy quyền đã hoặc đang thực hiện nhiệm vụ theo ủy quyền của Eximbank, hành động trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Ngân hàng trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm trách nhiệm của mình.

3. Ngân hàng có thể mua bảo hiểm cho những đối tượng tại Khoản 2 để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

MỤC V.
CỔ ĐÔNG

Điều 36. Cổ đông

1. Cổ đông Eximbank có các quyền và nghĩa vụ tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu.

2. Cổ đông chỉ được công nhận chính thức khi thông tin về cổ đông được ghi vào Sổ đăng ký cổ đông của Eximbank hoặc theo quy định của Pháp luật về chứng khoán đối với cổ phần đã được lưu ký tập trung tại VSDC.

3. Eximbank phải có tối thiểu một trăm (100) cổ đông và không hạn chế số lượng tối đa, trừ trường hợp Pháp luật có quy định khác.

Điều 37. Quyền của cổ đông

1. Cổ đông phổ thông có các quyền sau:

   a) Quyền được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu cổ phần đó các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp Eximbank có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được quy định tại Điều lệ;

   b) Tham dự, phát biểu ý kiến trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền tham gia biểu quyết thông qua các hình thức sau, với mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết:

      (i) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

      (ii) Ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;

      (iii) Tham dự và biểu quyết thông qua họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;

      (iv) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, thư điện tử;

   c) Được nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

   d) Được ưu tiên mua cổ phần mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông của từng cổ đông tại Eximbank;

   e) Được chuyển nhượng cổ phần, quyền mua cổ phần cho cổ đông khác của Eximbank hoặc tổ chức, cá nhân khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ;

   f) Xem, tra cứu, trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc của mình trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình. Trình tự, thủ tục yêu cầu cung cấp thông tin, cập nhật thông tin cổ đông thực hiện theo quy định Pháp luật, Điều lệ và của Hội đồng quản trị;

   g) Xem, tra cứu, trích lục, sao chụp Điều lệ, sổ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

   h) Được chia phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Eximbank khi Eximbank giải thể hoặc phá sản;

   i) Ủy quyền bằng văn bản cho người khác thực hiện các quyền, nghĩa vụ của mình; người được ủy quyền không được ứng cử với tư cách của chính mình;

j) Ứng cử, đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo quy định của Pháp luật và Điều lệ. Hội đồng quản trị quy định về thủ tục đề cử, ứng cử, thời hạn tiếp nhận đơn đề cử, ứng cử và các vấn đề khác liên quan;

k) Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do Eximbank công bố theo quy định của Pháp luật;

l) Các quyền khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ này.

2. Cổ đông lớn hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (05%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:

a) Đề cử, ứng cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;

b) Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều này;

c) Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến hoạt động kinh doanh của Eximbank khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải lập bằng văn bản, trong đó có các nội dung gồm: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng kí cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Eximbank; vấn đề kiểm tra, mục đích kiểm tra;

d) Xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác trên cơ sở tuân thủ quy định của Pháp luật, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Eximbank;

e) Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Eximbank chậm nhất là ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc, trừ trường hợp Điều lệ có quy định thời hạn khác. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp;

f) Các quyền khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ này.

3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều này có quyền yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp:

a) Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao;

b) Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị đã vượt quá sáu (06) tháng mà Hội đồng quản trị mới chưa được bầu thay thế.

Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải lập bằng văn bản, trong đó có các nội dung gồm: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng kí cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Eximbank, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp

phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt thẩm quyền. Văn bản yêu cầu có đủ chữ ký, con dấu (nếu có) của các cổ đông có liên quan. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải lập bằng văn bản, trong đó có các nội dung gồm: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng kí cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Eximbank, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Văn bản yêu cầu có đủ chữ ký, con dấu (nếu có) của các cổ đông có liên quan.

5. Cổ đông là tổ chức có quyền cử một hoặc một số người đại diện theo ủy quyền thực hiện các quyền cổ đông của mình theo quy định của Pháp luật; trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu/biểu quyết của mỗi người đại điện. Việc cử, chấm dứt hoặc thay đổi người đại diện theo ủy quyền phải được thông báo bằng văn bản đến trụ sở chính của Eximbank trong thời hạn sớm nhất. Thông báo phải có các nội dung theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

6. Việc tổ chức thực hiện các quyền, yêu cầu của cổ đông tuân theo quy định tại Điều lệ này, Quy chế quản trị nội bộ và các hướng dẫn, quy định do Hội đồng quản trị của Eximbank ban hành và các quy định Pháp luật trong từng thời kỳ.

Điều 38. Nghĩa vụ của cổ đông

1. Cổ đông của Eximbank phải thực hiện các nghĩa vụ sau:

   a) Thanh toán đủ số tiền tương ứng với số cổ phần đã cam kết mua trong thời hạn do Eximbank quy định; chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Eximbank trong phạm vi số vốn đã góp vào Eximbank;

   b) Không được rút vốn cổ phần đã góp ra khỏi Eximbank dưới mọi hình thức dẫn đến việc giảm vốn điều lệ của Eximbank, trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 22 của Điều lệ;

   c) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của nguồn vốn góp, mua, nhận chuyển nhượng cổ phần tại Eximbank; không sử dụng nguồn vốn do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cấp tín dụng, nguồn vốn do phát hành trái phiếu doanh nghiệp để mua, nhận chuyển nhượng cổ phần của Eximbank; không được góp vốn, mua cổ phần của Eximbank dưới tên của cá nhân, pháp nhân khác dưới mọi hình thức, trừ trường hợp ủy thác theo quy định của Pháp luật;

   d) Tuân thủ Điều lệ và các quy định nội bộ của Eximbank;

   e) Chấp hành nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;

   f) Chịu trách nhiệm khi nhân danh Eximbank dưới mọi hình thức để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

g) Bảo mật các thông tin được Eximbank cung cấp theo quy định của Pháp luật và Điều lệ; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; không phát tán hoặc sao, gửi thông tin được Eximbank cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác;

h) Cổ đông lớn không được lợi dụng ưu thế của mình gây ảnh hưởng đến các quyền, lợi ích của Eximbank, của các cổ đông khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ; có nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của Pháp luật;

i) Các nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ này và các quy định Pháp luật khác có liên quan.

2. Cổ đông nhận ủy thác đầu tư cho tổ chức, cá nhân khác phải cung cấp cho Eximbank thông tin về chủ sở hữu thực sự của số cổ phần mà mình nhận ủy thác đầu tư trong Eximbank. Eximbank có quyền đình chỉ quyền cổ đông của các cổ đông nhận ủy thác đầu tư trong trường hợp cổ đông này không cung cấp thông tin hoặc cung cấp thông tin không đầy đủ, không chính xác về chủ sở hữu thực sự các cổ phần.

Điều 39. Sổ đăng ký cổ đông, Sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán và xác lập danh sách cổ đông

1. Eximbank lập và lưu giữ Sổ đăng ký cổ đông đến khi cổ phiếu được đăng ký tập trung tại VSDC. Sổ đăng ký cổ đông có thể được lập và lưu giữ dưới dạng văn bản giấy, tập dữ liệu điện tử ghi nhận thông tin về sở hữu cổ phần của các cổ đông. Sổ đăng ký cổ đông phải có các nội dung chủ yếu theo quy định Pháp luật.

2. Sổ đăng ký cổ đông được lưu giữ tại trụ sở chính của Eximbank hoặc các tổ chức khác có chức năng lưu giữ sổ đăng ký cổ đông. Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu, trích lục, sao chép tên và địa chỉ liên lạc của cổ đông Eximbank trong sổ đăng ký cổ đông trong giờ làm việc của tổ chức lưu giữ sổ đăng ký cổ đông.

3. Cổ phiếu đã được đăng ký tập trung tại VSDC: VSDC lập và lưu giữ Sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán đối với cổ phiếu của Eximbank và thực hiện lập danh sách, tính toán và phân bổ quyền cho cổ đông theo tỷ lệ do Eximbank thông báo. Chỉ những người có tên trên Sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán lập tại ngày đăng ký cuối cùng theo thông báo của Eximbank mới được nhận các quyền phát sinh liên quan đến cổ phiếu.

4. Trường hợp cổ đông có thay đổi địa chỉ liên lạc thì phải thông báo kịp thời với Eximbank để cập nhật vào Sổ đăng ký cổ đông/thông báo cho VSDC để cập nhật vào Sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán. Eximbank không chịu trách nhiệm về việc không liên lạc được với cổ đông do không được thông báo thay đổi địa chỉ liên lạc của cổ đông.

5. Xác lập danh sách cổ đông:

a) Hội đồng quản trị quy định cụ thể về thời điểm xác lập danh sách các cổ đông được hưởng các quyền của cổ đông và phải công bố thông tin về thời điểm xác lập danh sách cổ đông theo đúng quy định Pháp luật;

b) Các giao dịch chuyển nhượng cổ phần phát sinh vào (các) ngày giao dịch không hưởng quyền và trong khoảng thời gian từ sau ngày chốt danh sách cổ đông (ngày đăng ký cuối cùng) đến ngày mà quyền tương ứng của cổ đông được thực hiện thì: người chuyển nhượng (theo thông tin trên danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng) là người được hưởng các quyền của cổ đông.

MỤC VI.
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 40. Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Eximbank.
2. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính, trừ trường hợp Pháp luật có quy định khác. Ngoài cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.
3. Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức:
   a) Biểu quyết tại cuộc họp; hoặc
   b) Lấy ý kiến bằng văn bản.

Điều 41. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông

1. Thông qua định hướng phát triển của Eximbank;
2. Thông qua Điều lệ; sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
3. Thông qua Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
4. Quyết định số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát từng nhiệm kỳ; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, bầu bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát phù hợp với các điều kiện và tiêu chuẩn theo quy định của Điều lệ và quy định của Pháp luật; quyết định mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
5. Xem xét và xử lý theo thẩm quyền vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Eximbank và cổ đông của Eximbank;
6. Quyết định cơ cấu tổ chức quản lý của Eximbank;
7. Thông qua phương án thay đổi mức vốn điều lệ; thông qua phương án chào bán cổ phần, bao gồm loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ chào bán;
8. Thông qua phương án mua lại cổ phần đã bán;
9. Thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền;
10. Thông qua phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm theo quy định tại Điều 143 Luật Các tổ chức tín dụng;
11. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm; phương án phân phối lợi nhuận sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và nghĩa vụ tài chính khác của Eximbank;
12. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao;
13. Quyết định thành lập hoặc chuyển đổi các hình thức pháp lý hiện diện thương mại ở nước ngoài, công ty con của Eximbank;

14. Thông qua phương án góp vốn, mua, bán cổ phần, phần vốn góp của Eximbank tại doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác mà giá trị góp vốn, giá mua dự kiến hoặc giá trị ghi sổ trong trường hợp bán cổ phần, phần vốn góp có giá trị từ 20% vốn điều lệ trở lên của Eximbank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;

15. Thông qua quyết định đầu tư, mua, bán tài sản cố định của Eximbank mà mức đầu tư, giá mua dự kiến hoặc nguyên giá trong trường hợp bán tài sản cố định có giá trị từ 20% vốn điều lệ trở lên của Eximbank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;

16. Thông qua hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 20% vốn điều lệ trở lên của Eximbank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất giữa Eximbank với: (i) Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, cổ đông lớn của Eximbank; (ii) Người có liên quan của người quản lý, thành viên Ban kiểm soát, cổ đông lớn của Eximbank; (iii) Công ty con, công ty liên kết của Eximbank, trừ trường hợp Eximbank đang thực hiện phương án chuyển giao bắt buộc. Trong các trường hợp này, các cổ đông có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết;

17. Quyết định việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản Eximbank;

18. Quyết định lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán theo quy định tại Điều 81 Điều lệ;

19. Quyết định giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của Eximbank;

20. Thông qua việc thay đổi tên, địa điểm đặt trụ sở chính, gia hạn thời gian hoạt động của Eximbank;

21. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ này và quy định Pháp luật có liên quan.

Điều 42. Điều kiện và hình thức thông qua nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông

1. Trừ trường hợp quy định tại các Khoản 2, 3, 4 dưới đây, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận hoặc khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông chấp thuận trong trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản.

2. Đối với nghị quyết, quyết định về nội dung quy định tại các Khoản 7 và 15 Điều 41 Điều lệ thì phải được số cổ đông đại diện trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận hoặc khi được số cổ đông đại diện trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông chấp thuận trong trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản.

3. Đối với nghị quyết, quyết định về nội dung quy định tại Khoản 17 Điều 41 Điều lệ thì phải được số cổ đông đại diện trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

4. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải được thực hiện dưới hình thức bầu dồn phiếu theo nguyên tắc chung như sau:

   a) Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân (x) với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và mỗi cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

b) Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu. Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí tại thể lệ bầu cử của phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

5. Quyết định về nội dung quy định tại các Khoản 1, 4, 5, và 17 Điều 41 Điều lệ phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 43. Thẩm quyền triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường.

2. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên thảo luận và thông qua các vấn đề sau đây:

a) Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Eximbank;

b) Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;

c) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động năm của Hội đồng quản trị, từng thành viên Hội đồng quản trị, các ủy ban/ban trực thuộc Hội đồng quản trị, và Tổng giám đốc;

d) Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Eximbank, về kết quả hoạt động năm của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc;

e) Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động năm của Ban kiểm soát và thành viên của Ban kiểm soát;

f) Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại (nếu có);

g) Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp:

a) Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Eximbank;

b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của Pháp luật;

c) Theo yêu cầu bằng văn bản của Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (05%) tổng số cổ phần phổ thông của Eximbank đối với trường hợp theo quy định tại Khoản 3 Điều 37 Điều lệ này; hoặc theo yêu cầu bằng văn bản của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông của Eximbank theo quy định tại Khoản 4 Điều 37 Điều lệ này;

d) Quyết định nội dung theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước khi xảy ra sự kiện ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của Eximbank;

e) Các trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ và quy định của Pháp luật.

4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày xảy ra trường hợp quy định tại điểm b Khoản 3 Điều này hoặc kể từ ngày nhận được yêu cầu quy định tại điểm c, d Khoản 3 Điều này.

5. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát được thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.

6. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 5 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c Khoản 3 Điều này có quyền triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Pháp luật.

7. Người triệu tập phải lập danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông, cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông, lập chương trình và nội dung cuộc họp, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát; chuẩn bị tài liệu, xác định thời gian và địa điểm họp, gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp và thực hiện các công việc khác phục vụ cuộc họp theo quy định tại Điều lệ này, Quy chế quản trị nội bộ và các quy định Pháp luật có liên quan.

8. Chi phí hợp lý và hợp pháp cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại các Khoản 4 và 5 Điều này sẽ được Eximbank hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

9. Trường hợp Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông như quy định tại các Khoản 4, 5 và 6 Điều này thì Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải bồi thường thiệt hại phát sinh đối với Eximbank.

10. Thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát phải tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên để trả lời các câu hỏi của cổ đông tại cuộc họp (nếu có); trường hợp bất khả kháng không tham dự được, thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát phải báo cáo bằng văn bản với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

11. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của Eximbank có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, Eximbank phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Eximbank dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận nêu trên có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Eximbank.

Điều 44. Danh sách cổ đông có quyền dự họp, chương trình, nội dung và giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông

1. Danh sách cổ đông có quyền dự họp:

   a) Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải lập danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên Sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán do VSDC lập và cấp theo yêu cầu của Eximbank. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá mười (10) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Eximbank công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.

   b) Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông.

c) Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu, trích lục, sao chép tên và địa chỉ liên lạc của cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông; yêu cầu sửa đổi thông tin sai lệch hoặc bổ sung thông tin cần thiết về mình trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Chương trình và nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

a) Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu cuộc họp và dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đối với từng vấn đề trong chương trình họp; xác định thời gian, địa điểm họp và gửi thông báo mời họp đến các cổ đông có quyền dự họp.

b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (05%) tổng số cổ phần phổ thông của Eximbank trở lên có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Eximbank chậm nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

c) Trường hợp người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông từ chối kiến nghị quy định tại điểm b Khoản 2 Điều này thì chậm nhất là hai (02) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông chỉ được từ chối kiến nghị nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:

(i) Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại điểm b Khoản 2 Điều này;

(ii) Vào thời điểm gửi kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không còn nắm giữ đủ từ năm phần trăm (05%) cổ phần phổ thông trở lên;

(iii) Vấn đề kiến nghị không thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

d) Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại điểm b Khoản 2 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại điểm c Khoản 2 Điều này. Kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

3. Mời họp Đại hội đồng cổ đông:

Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất là hai mươi mốt (21) ngày trước ngày khai mạc (tính từ ngày mà thông báo được gửi đi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ), cụ thể như sau:

a) Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của Eximbank; tên, địa chỉ liên lạc của cổ đông; thời gian và địa điểm họp; và những yêu cầu khác (nếu có) đối với người dự họp.

b) Thông báo mời họp được gửi bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời, được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Eximbank, và thực hiện công bố thông tin theo quy định Pháp luật.

c) Trong trường hợp thông báo mời họp gửi đến các cổ đông không kèm theo các tài liệu họp, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp, cách thức tải các tài liệu được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Eximbank để các cổ đông có thể tiếp cận.

d) Tài liệu họp bao gồm:

- Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
- Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên đã được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
- Phiếu biểu quyết;
- Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp;
- Tài liệu khác có liên quan (nếu có).

Điều 45. Quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền bằng văn bản cho một (01) hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp Đại hội đồng cổ đông hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại Khoản 3 Điều này.
2. Việc ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo quy định tại Quy chế quản trị nội bộ Eximbank.
3. Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:

   a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

   b) Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;

   c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến/trực tiếp kết hợp với trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định nội bộ của Eximbank;

   d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, thư điện tử.

Điều 46. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

1. Hình thức họp Đại hội đồng cổ đông: Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành thông qua hình thức họp trực tiếp hoặc họp trực tuyến hoặc họp trực tuyến kết hợp họp trực tiếp. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền quyết định hình thức họp phù hợp với tình hình, điều kiện về hệ thống kỹ thuật và điều kiện thực tế.
2. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên thì thông báo mời họp lần thứ hai phải được gửi trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được thông qua, quyết định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

   Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được thông qua, quyết định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất và thứ hai.

3. Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Điều lệ này.

4. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt thì thành viên Hội đồng quản trị được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền sẽ chủ toạ họp Đại hội đồng cổ đông. Nếu Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt mà không ủy quyền cho bất kỳ thành viên nào hoặc tạm thời mất khả năng làm việc, các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

5. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều này, thì người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông tiến hành bầu chủ toạ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

6. Chủ tọa có thể giới thiệu/cử đoàn chủ tọa để cùng chủ tọa điều hành Đại hội.

   Chủ tọa cử một (01) hoặc một số người làm thư ký cuộc họp để lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

   Đại hội đồng cổ đông bầu một (01) hoặc một số người vào ban kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.

7. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Biểu quyết tại Đại hội sẽ được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa hoặc người được chủ tọa phân công công bố trước khi bế mạc cuộc họp. Việc biểu quyết cũng có thể tiến hành bằng cách giơ tay/giơ thẻ biểu quyết nếu được Đại hội đồng cổ đông nhất trí.

   Cụ thể về thể thức tiến hành biểu quyết và kiểm phiếu thực hiện theo quy định Pháp luật và Quy chế quản trị nội bộ Eximbank, thể lệ biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông của Eximbank.

Điều 47. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác.

2. Biên bản họp và nghị quyết/quyết định phải được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng Anh đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung bản tiếng Việt và tiếng Anh thì nội dung trong bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.

3. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

   a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của Eximbank;

   b) Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

   c) Chương trình họp và nội dung cuộc họp;

   d) Họ, tên chủ tọa và thư ký;

   e) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;

   f) Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông;

   g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức

biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

h) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

i) Họ, tên, chữ ký của Chủ tọa và thư ký.

j) Trường hợp Chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định từ điểm a đến điểm h khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc Chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

4. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

5. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông bằng tiếng Việt phải được lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.

6. Biên bản họp và nghị quyết/quyết định Đại hội đồng cổ đông phải được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Eximbank trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc cuộc họp. Nghị quyết/quyết định Đại hội đồng cổ đông phải được báo cáo Ngân hàng Nhà nước trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc từ ngày kết thúc kiểm phiếu đối với trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản.

7. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết, quyết định đã được thông qua và các tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở của Eximbank.

Điều 48. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Eximbank, trừ trường hợp quy định tại Khoản 5 Điều 42 Điều lệ này.

2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất mười (10) ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Việc lập danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 44 Điều lệ này. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 44 Điều lệ này.

3. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản có giá trị như nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông trực tiếp biểu quyết thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

4. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết/quyết định Đại hội đồng cổ đông phải được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Eximbank trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu. Nghị quyết/quyết định Đại hội đồng cổ đông phải được báo cáo Ngân hàng Nhà nước trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.

5. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến được lưu giữ tại trụ sở chính của Eximbank.

6. Các nội dung khác liên quan đến việc lấy ý kiến bằng văn bản tuân theo Quy chế quản trị nội bộ Eximbank và quy định của Pháp luật.

Điều 49. Hiệu lực các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông

1. Các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực kể từ ngày được thông qua hoặc từ thời điểm hiệu lực ghi tại nghị quyết, quyết định đó.

2. Các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết, quyết định đó vi phạm quy định của Pháp luật và Điều lệ.

3. Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 50 Điều lệ này, thì các nghị quyết, quyết định đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi quyết định hủy bỏ nghị quyết, quyết định đó của Tòa án, Trọng tài có hiệu lực, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền phù hợp quy định Pháp luật.

Điều 50. Yêu cầu hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

1. Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày Eximbank công bố trên trang thông tin điện tử của Eximbank về nghị quyết, quyết định hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (05%) tổng số cổ phần phổ thông của Eximbank trở lên có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết, quyết định hoặc một phần nội dung nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

   a) Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Pháp luật và Điều lệ, trừ trường hợp các nghị quyết/quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

   b) Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ.

2. Trình tự, thủ tục giải quyết vụ việc tại cơ quan Tòa án, Trọng tài thực hiện theo các quy định Pháp luật có liên quan.

MỤC VII.
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 51. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị

1. Đề cử, ứng cử của cổ đông hoặc nhóm cổ đông

   a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (05%) tổng số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết trở lên có quyền ứng cử, đề cử người vào Hội đồng quản trị, với số lượng ứng viên tối đa tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Ngân hàng. Cụ thể như sau:

      (i) Từ 05% đến dưới 10%: đề cử tối đa 01 ứng viên;

      (ii) Từ 10% đến dưới 20%: đề cử tối đa 02 ứng viên;

      (iii) Từ 20% đến dưới 30%: đề cử tối đa 03 ứng viên; và

      (iv) Từ trên 30%: đề cử tối đa 04 ứng viên.

   b) Trường hợp các cổ đông phổ thông tập hợp thành nhóm để đề cử ứng viên, nhóm cổ đông phải thông báo bằng văn bản về việc họp nhóm kèm theo danh sách ứng viên đề cử cho các cổ đông dự họp biết trước thời điểm khai mạc Đại hội đồng cổ đông.

c) Hồ sơ ứng viên do cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử phải được lập đầy đủ, phù hợp với các tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ này và các quy chế nội bộ của Eximbank, và được gửi tới Hội đồng quản trị theo thời hạn và quy trình do Hội đồng quản trị quy định.

2. Hội đồng quản trị chuẩn bị kế hoạch kế nhiệm

Hội đồng quản trị, với sự tham mưu của Ủy ban Nhân sự, Đề cử và Lương thưởng, có trách nhiệm:

a) Xây dựng, rà soát và cập nhật kế hoạch kế nhiệm đối với các thành viên Hội đồng quản trị;

b) Xác định nhu cầu về cơ cấu, năng lực, kinh nghiệm, tính độc lập và sự đa dạng của Hội đồng quản trị trong từng giai đoạn, phù hợp với chiến lược, định hướng phát triển và yêu cầu quản trị của Ngân hàng;

c) Xây dựng, rà soát và ban hành các thông báo tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên ủy ban thuộc Hội đồng quản trị, phù hợp với quy định Pháp luật và thông lệ quản trị tốt; và

d) Chuẩn bị và trình Đại hội đồng cổ đông phương án nhân sự Hội đồng quản trị theo quy định của Pháp luật và Điều lệ.

3. Đánh giá ứng viên, lập danh sách ứng viên và công bố thông tin

a) Ủy ban Nhân sự, Đề cử và Lương thưởng có trách nhiệm tổ chức việc rà soát, đánh giá các ứng viên Hội đồng quản trị được đề cử theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này theo một quy trình đánh giá minh bạch, khách quan và có tổ chức, được Hội đồng quản trị phê duyệt, trong đó bao gồm tối thiểu các nội dung sau:

(i) Đánh giá mức độ đáp ứng các tiêu chuẩn pháp lý, tiêu chuẩn phù hợp, năng lực, kinh nghiệm, tính độc lập, đạo đức nghề nghiệp và thời gian cam kết của ứng viên;

(ii) Đối chiếu hồ sơ, lý lịch nghề nghiệp và các thông tin liên quan của ứng viên với các tiêu chí, tiêu chuẩn đối với thành viên Hội đồng quản trị và các tiêu chí liên quan đến việc tham gia các ủy ban/ban thuộc Hội đồng quản trị;

(iii) Thực hiện phỏng vấn, trao đổi chuyên sâu với ứng viên khi cần thiết nhằm đánh giá năng lực quản trị, khả năng đóng góp độc lập, tư duy chiến lược và mức độ phù hợp với văn hóa và định hướng phát triển của Ngân hàng;

(iv) Trong trường hợp cần thiết, Ủy ban Nhân sự, Đề cử và Lương thưởng có thể thuê hoặc sử dụng ý kiến đánh giá độc lập của bên thứ ba có chuyên môn phù hợp (bao gồm nhưng không giới hạn đơn vị tư vấn nhân sự cấp cao, tư vấn quản trị hoặc tổ chức đánh giá độc lập) để hỗ trợ quá trình đánh giá, bảo đảm tính khách quan, công tâm và phù hợp với thông lệ quản trị tốt.

b) Trên cơ sở kết quả đánh giá ứng viên, Ủy ban Nhân sự, Đề cử và Lương thưởng tổng hợp, lập báo cáo và đưa ra nhận xét, khuyến nghị đối với từng ứng viên để trình Hội đồng quản trị xem xét, hoàn thiện danh sách ứng viên, thực hiện các thủ tục cần thiết và trình Đại hội đồng cổ đông quyết định theo thẩm quyền.

c) Danh sách dự kiến những người được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị phải được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản trước khi bầu các chức danh này. Những người được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị phải thuộc danh sách đã được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận.

d) Sau khi danh sách ứng viên Hội đồng quản trị được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận theo quy định Pháp luật, Eximbank có trách nhiệm công bố thông tin liên quan đến các ứng viên trên trang thông tin điện tử của Eximbank trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, để cổ đông tìm hiểu trước khi thực hiện quyền biểu quyết. Việc công bố thông tin liên quan đến ứng viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định của Pháp luật và các quy định nội bộ có liên quan của Eximbank.

e) Ứng viên Hội đồng quản trị phải:

(i) Cung cấp đầy đủ, trung thực và chính xác các thông tin cá nhân theo yêu cầu công bố thông tin;

(ii) Có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin đã công bố; và

(iii) Cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Eximbank trong trường hợp được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.

Điều 52. Hội đồng quản trị, cơ cấu, thành phần và nhiệm kỳ Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị Eximbank, có toàn quyền nhân danh Eximbank để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Eximbank, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Eximbank phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của Pháp luật và Eximbank. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Eximbank.

2. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.

3. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại; tuy nhiên, một cá nhân không được ứng cử hoặc đề cử vào chức vụ thành viên Hội đồng quản trị khi có tổng số năm đương nhiệm liên tục từ tám (08) năm trở lên, trừ khi Đại hội đồng cổ đông quyết định khác. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.

4. Cơ cấu Hội đồng quản trị bao gồm:

a) Hội đồng quản trị của Eximbank phải có tối thiểu năm (05) thành viên và không quá mười một (11) thành viên. Hội đồng quản trị của Eximbank bao gồm thành viên độc lập Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị không điều hành và một thành viên Hội đồng quản trị có thể kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc. Hội đồng quản trị phải có tối thiểu hai (02) thành viên độc lập.

Cho mục đích của Khoản này, thành viên Hội đồng quản trị không điều hành chỉ bao gồm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ liền trước được bầu lại vào Hội đồng quản trị trong nhiệm kỳ tiếp theo và vẫn đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên độc lập Hội đồng quản trị theo quy định tại Khoản 4, Điều 24 (trừ điều kiện tại Điểm f, Khoản 4, Điều 24) của Điều lệ này.

b) Hội đồng quản trị gồm Chủ tịch, thành viên độc lập và thành viên khác của Hội đồng quản trị.

c) Cơ cấu Hội đồng quản trị hướng tới sự đa dạng về kiến thức, kinh nghiệm, giới tính, sắc tộc, thời gian nhiệm kỳ và cơ cấu kỹ năng chuyên môn của Hội đồng quản trị (có sự cân bằng về kỹ năng và kinh nghiệm trong các lĩnh vực như ngân hàng/dịch vụ tài chính, quản trị rủi ro, kế toán - tài chính, công nghệ và hiểu biết về thị trường khu vực) đảm bảo phù hợp mục tiêu hoạt động, phát triển và nhu cầu quản trị của Ngân hàng trong từng thời kỳ.

d) Phần lớn các thành viên Hội đồng quản trị cần có kinh nghiệm chuyên sâu trong lĩnh vực ngân hàng hoặc tài chính.

5. Trường hợp Hội đồng quản trị có số thành viên ít hơn số thành viên tối thiểu theo quy định của Pháp luật và quy định của Điều lệ, trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày không đủ số thành viên tối thiểu, Eximbank phải bầu bổ sung, bảo đảm số thành viên tối thiểu, trừ trường hợp quy định tại Khoản 5 Điều 166 của Luật Các tổ chức tín dụng.

6. Hội đồng quản trị sử dụng dấu của Eximbank để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

7. Hội đồng quản trị phải thành lập các ủy ban, ban để giúp Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định tại Điều lệ này và theo quy định của Pháp luật. Hội đồng quản trị phải có đủ số thành viên để thành lập ít nhất ba (03) ủy ban, mỗi ủy ban phải có ít nhất ba (03) thành viên, như sau:

a) Ủy ban Kiểm toán và Quản lý Rủi ro ("Ủy ban Quản lý Rủi ro");

b) Ủy ban Nhân sự, Đề cử và lương thưởng ("Ủy ban Nhân sự"); và

c) Ủy ban Chiến lược và Công nghệ;

Nhiệm vụ, quyền hạn của các ủy ban này do Hội đồng quản trị quy định phù hợp với quy định của Pháp luật.

8. Hội đồng quản trị có bộ phận giúp việc. Chức năng, nhiệm vụ của bộ phận giúp việc do Hội đồng quản trị quy định.

Điều 53. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị

1. Định hướng chiến lược và kế hoạch kinh doanh

a) Hội đồng quản trị quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm, kế hoạch tài chính hàng năm (bao gồm ngân sách hoạt động) phù hợp với kế hoạch kinh doanh và các phương án đầu tư. Hội đồng quản trị giám sát Tổng giám đốc trong việc tổ chức thực hiện và triển khai chiến lược và kế hoạch kinh doanh hằng năm và các phương án đầu tư phù hợp với quy mô, bối cảnh thị trường và năng lực của Eximbank và quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Eximbank, và thực hiện mục tiêu chiến lược.

b) Hội đồng quản trị quyết định điều chỉnh mục tiêu chiến lược khi cần thiết nhằm đảm bảo lợi ích lâu dài của người gửi tiền, người lao động, cổ đông và các bên liên quan khác.

2. Quản lý rủi ro

a) Hội đồng quản trị phê duyệt khẩu vị rủi ro của Eximbank, bảo đảm phù hợp với chiến lược, kế hoạch vốn, tài chính và chính sách thù lao và lương, thưởng;

b) Hội đồng quản trị quyết định chính sách quản lý rủi ro trên cơ sở khẩu vị rủi ro đã được phê duyệt để đảm bảo Eximbank có khung quản lý rủi ro toàn diện; và giám sát trong việc thực thi các biện pháp phòng ngừa rủi ro của Eximbank, đặc biệt phải giám sát thường xuyên đối với các rủi ro trọng yếu.

3. Giám sát tài chính

a) Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát tính liêm chính của báo cáo tài chính thông qua qua việc: (i) Thông qua báo cáo tài chính hàng quý, báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm đã soát xét; (ii) Phê duyệt báo cáo tài chính hàng năm đã kiểm toán để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua; và (iii) Đảm bảo Eximbank có môi trường kiểm soát hiệu quả đối với việc lập báo cáo tài chính;

b) Hội đồng quản trị yêu cầu thực hiện kiểm toán hoặc rà soát độc lập định kỳ đối với các nội dung ngoài báo cáo tài chính nếu xét thấy cần thiết;

c) Hội đồng quản trị, theo đề nghị của Ủy ban Kiểm toán và Quản lý Rủi ro, giám sát đơn vị kiểm toán độc lập, bảo đảm Tổng giám đốc xử lý kịp thời các phát hiện trong quá trình kiểm toán;

d) Xem xét, phê duyệt báo cáo thường niên.

4. Khung quản trị và công bố thông tin

a) Hội đồng quản trị quyết định cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các ủy ban/ban trực thuộc Hội đồng quản trị, các cơ quan giúp việc của Hội đồng quản trị (nếu có), Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Người phụ trách quản trị. Hội đồng quản trị định hướng cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của bộ phận quản lý rủi ro, bộ phận tuân thủ, phân tách các chức năng của ba tuyến bảo vệ trong hoạt động của Eximbank phù hợp với quy định tại Điều lệ này và quy định của Pháp luật. Hội đồng quản trị quyết định, thực hiện các vấn đề thuộc quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của chủ sở hữu, thành viên góp vốn tại các công ty con (bao gồm cả quyết định điều lệ, cơ cấu tổ chức), công ty liên kết của Eximbank. Hội đồng quản trị giám sát cơ cấu tổ chức của Eximbank và định kỳ rà soát để bảo đảm phù hợp với quy mô, mức độ phức tạp, chiến lược của Eximbank và môi trường pháp lý trong từng thời kỳ;

b) Hội đồng quản trị giám sát việc công bố thông tin về nhiệm vụ, thành phần và thù lao của Hội đồng quản trị, các ủy ban/ban trực thuộc Hội đồng quản trị trong báo cáo thường niên để bảo đảm minh bạch. Hội đồng quản trị đồng thời duy trì quan hệ hiệu quả với cơ quan quản lý, kịp thời thông tin và xử lý các kết luận thanh tra, giám sát;

c) Hội đồng quản trị ban hành các quy định nội bộ liên quan đến tổ chức, quản trị và hoạt động của Eximbank phù hợp với các quy định Pháp luật liên quan, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Các quy định nội bộ trên gồm ít nhất các chính sách quản trị trọng yếu như bộ quy tắc ứng xử, chính sách tố giác/phòng chống tham nhũng, quy định về giao dịch với các bên liên quan.

5. Nhân sự

a) Hội đồng quản trị rà soát và duy trì quy mô, thành phần và cơ cấu của Hội đồng quản trị (sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua), các ủy ban/ban trực thuộc Hội đồng quản trị và các vị trí Người điều hành theo quy định tại Điều lệ này.

b) Hội đồng quản trị, theo đề nghị của Ủy ban Nhân sự, Đề cử và Lương thưởng thực hiện việc lựa chọn ứng viên, bổ nhiệm và khi cần thiết miễn nhiệm, kỷ luật hoặc đình chỉ đối với các chức danh Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc Quản lý rủi ro, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Nhân sự, Giám đốc Công Nghệ Thông Tin và các chức danh điều hành khác theo quyết định của Hội đồng quản trị từng thời kỳ, phù hợp với quy định của Pháp luật, Điều lệ này và các quy định nội bộ của Eximbank.

c) Hội đồng quản trị phê duyệt và duy trì kế hoạch kế nhiệm, chính sách đề cử và quy trình lựa chọn ứng viên cho các vị trí thuộc Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các ủy ban/ban trực thuộc Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc Quản lý rủi ro, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Nhân sự, Giám đốc Công nghệ Thông tin và các chức danh điều hành khác theo quyết định của Hội đồng quản trị từng thời kỳ, phù hợp với quy định tại Điều lệ này và các quy định nội bộ của Eximbank để bảo đảm tính liên tục trong hoạt động của Ngân hàng.

d) Hội đồng quản trị với sự tham vấn của Ủy ban Nhân sự, Đề cử và Lương thưởng ban hành khung định hướng đánh giá hiệu quả hoạt động của toàn hàng. Đồng thời, Hội đồng quản trị thực hiện giám sát việc đánh giá hiệu quả hoạt động Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc Quản lý rủi ro, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Nhân sự, Giám đốc Công nghệ Thông tin và các chức danh điều hành khác theo quyết định của Hội đồng quản trị từng thời kỳ, trên cơ sở mục tiêu chiến lược, hiệu quả điều hành, kết quả hoạt động tổng thể và mức độ tuân thủ khẩu vị rủi ro của Ngân hàng.

e) Hội đồng quản trị phê duyệt việc bổ nhiệm và thực hiện đánh giá kết quả hoạt động của các lãnh đạo phụ trách chức năng kiểm soát của Ngân hàng, bao gồm Giám đốc Quản lý rủi ro nhằm bảo đảm tính độc lập, khách quan và thẩm quyền cần thiết của các chức danh này theo quy định của Pháp luật và thông lệ quản trị ngân hàng tốt. Trường hợp miễn nhiệm Giám đốc Quản lý rủi ro, Hội đồng quản trị phải xem xét đầy đủ lý do miễn nhiệm và bảo đảm việc công bố thông tin theo quy định của Pháp luật.

6. Chính sách thù lao, lương thưởng và văn hóa doanh nghiệp

a) Hội đồng quản trị, theo đề nghị của Ủy ban Nhân sự, Đề cử và Lương thưởng phê duyệt và giám sát khung thù lao tổng thể của Eximbank, đảm bảo phù hợp với nguyên tắc quản lý rủi ro thận trọng và mục tiêu dài hạn.

b) Hội đồng quản trị, theo đề nghị của Ủy ban Nhân sự, Đề cử và Lương thưởng quyết định mức lương, thưởng, lợi ích khác đối với các chức danh Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc Quản lý rủi ro, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Nhân sự, Giám đốc Công nghệ Thông tin và các chức danh điều hành khác theo quyết định của Hội đồng quản trị từng thời kỳ; đồng thời, rà soát chế độ thù lao của lãnh đạo và nhân viên, đảm bảo phù hợp với giá trị, văn hóa rủi ro của Eximbank và các quy định của Pháp luật.

c) Hội đồng quản trị, theo đề nghị của Ủy ban Nhân sự, Đề cử và Lương thưởng rà soát và xây dựng Chính sách thù lao và lương thưởng của các vị trí thuộc Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các ủy ban/ban trực thuộc Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc Quản lý rủi ro, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Nhân sự, Giám đốc Công nghệ Thông tin và các chức danh điều hành khác theo quyết định của Hội đồng quản trị từng thời kỳ, phù hợp quy định Pháp luật hiện hành, hướng đến các tiêu chuẩn

quốc tế và thông lệ tiên tiến trong ngành; bảo đảm công bằng, hợp lý so với thị trường, phù hợp với chiến lược dài hạn, khẩu vị rủi ro, văn hóa Eximbank và mục tiêu hoạt động an toàn, lành mạnh của Ngân hàng. Điều này bao gồm việc đảm bảo cơ chế thù lao và lương, thưởng đối với nhân sự lãnh đạo thuộc các chức năng kiểm soát trong Ngân hàng độc lập với kết quả kinh doanh.

d) Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm thúc đẩy văn hóa doanh nghiệp dựa trên đạo đức và quản lý rủi ro thận trọng thông qua việc nêu gương của lãnh đạo cấp cao, thiết lập, tuân thủ giá trị cốt lõi và quy tắc ứng xử.

e) Hội đồng quản trị giám sát Tổng giám đốc trong việc lan tỏa văn hóa liêm chính, nhận thức về rủi ro và tính tuân thủ ở tất cả các vị trí, cấp bậc tại Eximbank.

f) Hội đồng quản trị đảm bảo có cơ chế hiệu quả để người lao động phản ánh các mối lo ngại và yêu cầu xử lý kịp thời các hành vi vi phạm đạo đức.

7. Nhiệm vụ, quyền hạn khác

a) Trình Đại hội đồng cổ đông quyết định, thông qua nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định (trừ các vấn đề do Ban kiểm soát đề xuất/kiến nghị);

b) Quyết định thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp của Eximbank;

c) Cử người đại diện phần vốn góp của Eximbank tại các doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác; quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

d) Thông qua quyết định đầu tư, mua, bán tài sản cố định của Eximbank mà mức đầu tư, giá mua dự kiến hoặc nguyên giá trong trường hợp bán tài sản cố định có giá trị từ 10% vốn điều lệ của Eximbank trở lên ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất, trừ khoản đầu tư, mua, bán tài sản cố định thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

e) Quyết định khoản cấp tín dụng theo quy định tại Khoản 3 Điều 135, và Khoản 7 Điều 136 của Luật Các tổ chức tín dụng, trừ hợp đồng, giao dịch khác thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

f) Thông qua phương án góp vốn, mua, bán, chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp của Eximbank tại doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác mà giá trị góp vốn, giá mua dự kiến hoặc giá trị ghi sổ trong trường hợp bán cổ phần, phần vốn góp có giá trị dưới 20% vốn điều lệ của Eximbank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;

g) Thông qua hợp đồng, giao dịch khác có giá trị dưới 20% vốn điều lệ của Eximbank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất giữa Eximbank với: (i) thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, cổ đông lớn của Eximbank; (ii) người có liên quan của người quản lý, thành viên Ban kiểm soát, cổ đông lớn của Eximbank; (iii) công ty con, công ty liên kết của Eximbank;

h) Thông qua hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 10% vốn điều lệ trở lên của Eximbank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;

i) Kiểm tra, giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc thực hiện nhiệm vụ được phân công; định kỳ hằng năm đánh giá về hiệu quả làm việc của Tổng giám đốc;

j) Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán;

k) Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền của Eximbank;

l) Quyết định mua lại cổ phần của Eximbank theo phương án được duyệt;

m) Kiến nghị phương án phân phối lợi nhuận, mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

n) Chuẩn bị nội dung, tài liệu liên quan để trình Đại hội đồng cổ đông quyết định, thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, trừ nội dung thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát;

o) Duyệt chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị, chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông; triệu tập Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

p) Tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị;

q) Thông báo kịp thời cho Ngân hàng Nhà nước thông tin ảnh hưởng tiêu cực đến tư cách thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc;

r) Quyết định phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ, trừ phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;

s) Thông qua phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu của Eximbank theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước;

t) Quyết định việc đăng ký bảo hộ (các) nhãn hiệu cho Eximbank;

u) Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ của Eximbank hoặc nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 54. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải cư trú ở Việt Nam trong suốt nhiệm kỳ.

2. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị như sau:

a) Chỉ đạo Hội đồng quản trị hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung liên quan đến định hướng chiến lược và kế hoạch kinh doanh; quản lý rủi ro; giám sát tài chính; khung quản trị và công bố thông tin; nhân sự; chính sách thù lao, lương thưởng và văn hóa doanh nghiệp; nhiệm vụ khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ của Eximbank hoặc nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

b) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;

c) Chỉ đạo công tác chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp Hội đồng quản trị; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị; quyết định việc lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

d) Làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

e) Thay mặt Hội đồng quản trị ký văn bản thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

f) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

g) Giám sát, tổ chức giám sát việc thực hiện nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

h) Bảo đảm thành viên Hội đồng quản trị nhận được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và có đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà Hội đồng quản trị phải xem xét;

i) Phân công nhiệm vụ cụ thể liên quan đến nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị cho từng thành viên Hội đồng quản trị phù hợp với kinh nghiệm của thành viên Hội đồng quản trị, đảm bảo tính độc lập và phù hợp trong việc phân công;

j) Giám sát thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền, nghĩa vụ và nhiệm vụ được phân công;

k) Chỉ được ủy quyền cho một (01) thành viên khác của Hội đồng quản trị thực hiện quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị trong thời gian vắng mặt hoặc không thể thực hiện nhiệm vụ. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị;

l) Định kỳ hàng năm, đánh giá hiệu quả làm việc của từng thành viên Hội đồng quản trị, các Ủy ban của Hội đồng quản trị; đồng thời, căn cứ vào kết quả đánh giá độc lập từ bên thứ ba (nếu có) để tổng hợp, báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả đánh giá này;

m) Giải trình các nội dung được yêu cầu bởi Đại hội đồng cổ đông, cơ quan giám sát và các cơ quan khác về các nội dung liên quan đến trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng quản trị;

n) Điều phối hoạt động của Hội đồng quản trị; tạo điều kiện và khuyến khích việc trao đổi, phản biện cởi mở và mang tính xây dựng giữa các thành viên Hội đồng quản trị; bảo đảm các thành viên tham gia đầy đủ và đóng góp thực chất;

o) Làm đầu mối thông tin giữa Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc, hỗ trợ định hướng thảo luận và giám sát việc thực hiện theo quyết nghị của Hội đồng quản trị;

p) Chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Eximbank; và

q) Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Eximbank.

Điều 55. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Thực hiện quyền, nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị theo đúng Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, quy định nội bộ khác của Eximbank và sự phân công của Chủ tịch Hội đồng quản trị một cách liêm chính, trung thực, cẩn trọng, vì lợi ích của Eximbank và cổ đông; đảm bảo và phát huy tính độc lập của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền, nghĩa vụ; chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Eximbank;

2. Xem xét báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính do kiểm toán viên độc lập chuẩn bị, có ý kiến hoặc yêu cầu Người điều hành Eximbank, kiểm toán viên độc lập và kiểm toán viên nội bộ giải trình, làm rõ vấn đề có liên quan đến báo cáo;

3. Đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường phù hợp với Điều lệ này;

4. Tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị, thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp, biểu quyết bằng văn bản khi lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản về các vấn đề, nội dung thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị về quyết định của mình;

   Trường hợp nội dung biểu quyết có xung đột lợi ích với thành viên nào thì thành viên đó không được tham gia biểu quyết;

5. Thành viên Hội đồng quản trị không được ủy quyền cho người khác tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị để quyết định nội dung quy định tại các Khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6 và điểm a, d, e, f, g, h, m Khoản 7 Điều 53 Điều lệ;

6. Thực hiện nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;

7. Giải trình trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ được giao khi được yêu cầu;

8. Báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác;

9. Báo cáo, công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Eximbank theo quy định của Pháp luật;

10. Tham gia đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết tối thiểu bao gồm chương trình đào tạo về các chuẩn mực quản trị rủi ro, các quy định về vốn, thanh khoản và kế hoạch khắc phục và ứng phó khủng hoảng được tổ chức cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, và Người quản lý khác;

11. Yêu cầu Tổng giám đốc, Người điều hành khác và các đơn vị trong Eximbank cung cấp các thông tin, tài liệu về hoạt động của Eximbank và của các đơn vị trong Eximbank;

12. Công khai, báo cáo các lợi ích có liên quan, danh sách người có liên quan cho Eximbank ngay khi được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị và ngay khi có thay đổi trong thời gian đương nhiệm;

13. Báo cáo các giao dịch có lợi ích liên quan theo quy định tại Khoản 7 Điều 33 Điều lệ;

14. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị của Eximbank phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị;

15. Trong trường hợp biểu quyết không tán thành hoặc không có ý kiến, thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm nêu lý do cho việc biểu quyết không tán thành hoặc không có ý kiến đó và làm rõ các vấn đề liên quan; và

16. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định Pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Eximbank.

Điều 56. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

1. Quy định về họp và các hình thức họp:

a) Hội đồng quản trị có thể họp định kỳ hoặc bất thường. Cuộc họp của Hội đồng quản trị do Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc thành viên Hội đồng quản trị được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền triệu tập.

b) Phiên họp định kỳ: Hội đồng quản trị tổ chức họp định kỳ tối thiểu hai (02) tháng một (01) lần.

c) Địa điểm họp: Hội đồng quản trị có thể họp tại trụ sở chính hoặc ở bất kỳ nơi nào khác.

d) Cuộc họp Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức họp trực tiếp, trực tuyến hoặc hình thức khác cho phép tất cả hoặc một số thành viên Hội đồng quản trị tham dự từ các địa điểm khác nhau có thể nghe lẫn nhau. Việc tổ chức cuộc họp theo hình thức nêu trên được thực hiện theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Eximbank. Các vấn đề, nội dung sau cần được thảo luận và thông qua trong cuộc họp Hội đồng quản trị:

(i) Định hướng chiến lược và kế hoạch kinh doanh

- Chiến lược, mục tiêu chiến lược và kế hoạch kinh doanh hàng năm, kế hoạch tài chính hằng năm;
- Triển khai và điều chỉnh các nội dung trên nếu cần;

(ii) Quản lý rủi ro

- Khẩu vị rủi ro và chính sách quản lý rủi ro;

(iii) Giám sát tài chính

- Các nội dung báo cáo tài chính hàng quý, báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và báo cáo tài chính hàng năm;
- Báo cáo thường niên;
- Việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập đối với các nội dung ngoài báo cáo tài chính;

(iv) Khung quản trị và công bố thông tin

- Cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của các ủy ban/ban trực thuộc Hội đồng quản trị, các cơ quan giúp việc của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Giám đốc Quản lý rủi ro, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Nhân sự, Giám đốc Công nghệ Thông tin và các chức danh điều hành khác theo quyết định của Hội đồng quản trị từng thời kỳ, bộ phận quản lý rủi ro, phân tách các chức năng của ba tuyến bảo vệ trong hoạt động của Eximbank;
- Các nội dung công bố thông tin liên quan đến nhiệm vụ và thành phần của Hội đồng quản trị, các ủy ban/ban trực thuộc Hội đồng quản trị;

(v) Nhân sự

- Kế hoạch kế nhiệm, chính sách đề cử và quy trình lựa chọn ứng viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các ủy ban/ban trực thuộc Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc Quản lý rủi ro, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Nhân sự, Giám đốc Công nghệ Thông tin các chức danh điều hành khác theo quyết định của Hội đồng quản trị từng thời kỳ.

- Việc lựa chọn ứng viên, bổ nhiệm và khi cần thiết miễn nhiệm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc Quản lý rủi ro, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Nhân sự, Giám đốc Công nghệ Thông tin và các chức danh điều hành khác theo quyết định của Hội đồng quản trị từng thời kỳ, phù hợp với quy định tại Điều lệ này và các quy định nội bộ của Eximbank;
- Kết quả đánh giá hoạt động của các chức danh thuộc thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm của Hội đồng quản trị;
- Quyết định kỷ luật, đình chỉ đối với các chức danh thuộc thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm của Hội đồng quản trị, theo quy định nội bộ của Hội đồng quản trị trong từng thời kỳ;

(vi) Chính sách thù lao và lương thưởng và văn hóa doanh nghiệp

- Khung thù lao tổng thể của Eximbank;
- Mức lương, thưởng, lợi ích khác đối với Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và Người điều hành khác của Eximbank;
- Chế độ thù lao và lương, thưởng của lãnh đạo và nhân viên;
- Chính sách thù lao và lương, thưởng của các vị trí thuộc Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các ủy ban/ban trực thuộc Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và của Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc Quản lý rủi ro, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Nhân sự, Giám đốc Công nghệ Thông tin và các chức danh điều hành khác theo quyết định của Hội đồng quản trị từng thời kỳ, phù hợp quy định tại Điều lệ này và quy định Pháp luật hiện hành;
- Văn hóa doanh nghiệp;

(vii) Nội dung khác

- Các vấn đề, nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông cần được trình lên Đại hội đồng cổ đông quyết định, thông qua liên quan đến sửa đổi, bổ sung vốn điều lệ; định hướng phát triển; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, quyết định mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị; thông qua báo cáo tài chính hằng năm; tổ chức lại, giải thể ngân hàng; quyết định đầu tư, mua, bán tài sản cố định của Eximbank có giá trị từ 20% vốn điều lệ trở lên của Eximbank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; quyết định việc lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập đối với báo cáo tài chính;
- Các quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 10% vốn điều lệ trở lên ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất của Eximbank;
- Chính sách, quy định về các nội dung mới phát sinh trong hoat động của Ngân hàng; và các nội dung khác Chủ tịch Hội đồng quản trị thấy cần thiết.

2. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

b) Ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết theo quy định tại Khoản 2 Điều 57 Điều lệ này;

c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức khác theo quy định nội bộ của Eximbank;

d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua bưu điện/tổ chức cung ứng dịch vụ chuyển phát nhanh, thư điện tử. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một (01) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

3. Quy định về cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị:

Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn một (01) người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

4. Quy định về cuộc họp bất thường của Hội đồng quản trị:

Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường khi xét thấy cần thiết hoặc khi có một trong các trường hợp sau:

a) Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc 02 thành viên Hội đồng quản trị; hoặc

b) Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất năm (05) người quản lý khác.

Đề nghị phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc thành viên Hội đồng quản trị được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Eximbank; trong trường hợp này, người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị và tất cả các thành viên Hội đồng quản trị sẽ dự họp bỏ phiếu bầu chủ toạ cuộc họp.

6. Hội đồng quản trị quy định cụ thể các trường hợp họp khẩn cấp, thời hạn thông báo và hình thức thông báo mời họp Hội đồng quản trị trong trường hợp cần họp khẩn cấp.

7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập cuộc họp quyết định và mời người khác không phải là thành viên Hội đồng quản trị dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, trong đó Tổng giám đốc sẽ được mặc nhiên mời tham gia tất cả các cuộc họp Hội đồng quản trị, trừ trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập cuộc họp thông báo khác đi. Các nhân sự được mời tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị được quyền phát biểu tại cuộc họp nếu được chủ tọa phiên họp mời nhưng không được biểu quyết và phải tuyệt đối tuân thủ các quy định về cuộc họp của Hội đồng quản trị và sự điều hành của chủ tọa.

Điều 57. Điều kiện tiến hành cuộc họp Hội đồng quản trị

1. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ ba phần tư (3/4) tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập lần thứ nhất không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì cuộc họp phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lần thứ hai được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

2. Trường hợp không trực tiếp dự họp, thành viên Hội đồng quản trị có quyền ủy quyền cho người khác (với điều kiện tuân thủ Khoản 5, Điều 55 về các trường hợp không được ủy quyền cho người khác để tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị) để tham dự và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận hoặc gửi ý kiến biểu quyết bằng văn bản. Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ, thành viên Hội đồng quản trị đó được xem như đã tham dự cuộc họp và được tính vào số thành viên cần thiết để tiến hành cuộc họp Hội đồng quản trị và tỷ lệ biểu quyết để thông qua các nội dung, vấn đề được thảo luận trong cuộc họp đó.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa cuộc họp, chủ trì việc lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị, chủ trì việc lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt.

Điều 58. Thông báo và chuẩn bị nội dung họp, hình thức tổ chức họp Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày họp hoặc thời hạn khác ngắn hơn trong trường hợp họp khẩn cấp. Thông báo mời họp xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp có tài liệu, văn bản sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

2. Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể được gửi bằng giấy mời, điện thoại, thư điện tử hoặc phương tiện khác theo quy định nội bộ của Eximbank, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Eximbank.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập phải gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban kiểm soát và Tổng giám đốc như đối với thành viên Hội đồng quản trị.

Điều 59. Biên bản họp Hội đồng quản trị

1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản có các nội dung chủ yếu sau đây:

   a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của Eximbank;

   b) Mục đích, chương trình và nội dung họp;

   c) Thời gian, địa điểm họp;

   d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;

   e) Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;

   f) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;

g) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến.;

h) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

i) Họ, tên, chữ ký chủ tọa, thư ký cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều này.

2. Biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị phải được lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng Anh và hai bản này có giá trị pháp lý ngang nhau. Trường hợp hai biên bản này có sự khác biệt về nội dung thì nội dung trong bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.

3. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp và ký đồng ý thông qua và biên bản họp có đầy đủ nội dung theo quy định từ điểm a đến điểm h Khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

4. Chủ tọa, thư ký hoặc người khác (nếu có) ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của biên bản họp Hội đồng quản trị.

5. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Eximbank.

Điều 60. Quyết định thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị

1. Quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số phiếu tán thành, trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của chủ tọa cuộc họp.

2. Thành viên Hội đồng quản trị có xung đột lợi ích với vấn đề được đưa ra Hội đồng quản trị quyết định sẽ không được phép tham gia biểu quyết đối với vấn đề đó và cũng không được ủy quyền cho người khác, hoặc nhận ủy quyền của thành viên Hội đồng quản trị khác để tham gia biểu quyết vấn đề đó. Tuy nhiên, thành viên có xung đột lợi ích vẫn được tính vào số lượng thành viên theo quy định để xét việc tổ chức cuộc họp hợp lệ.

3. Trước khi thực hiện biểu quyết, nếu thành viên Hội đồng quản trị theo sự hiểu biết của mình, thấy có liên quan trực tiếp hay gián tiếp tới một hợp đồng, một thỏa thuận đang dự kiến ký kết hoặc đã được ký kết với Eximbank hoặc có lợi ích khác xung đột với vấn đề được biểu quyết tại một cuộc họp Hội đồng quản trị, thì phải công bố bản chất quyền lợi liên quan tại cuộc họp Hội đồng quản trị để Hội đồng quản trị xem xét việc có quyền lợi, lợi ích liên quan đến vấn đến được thảo luận hay không và quyết định về quyền biểu quyết của thành viên đó. Trường hợp có cơ sở để nghi ngờ quyền lợi của thành viên Hội đồng quản trị xung đột với vấn đề được biểu quyết tại một cuộc họp Hội đồng quản trị mà thành viên Hội đồng quản trị có liên quan đó không tự nguyện công khai, vấn đề này sẽ được chuyển để chủ tọa cuộc họp xem xét. Trên cơ sở các thông tin và tài liệu liên quan, chủ tọa có quyền quyết định việc thành viên đó có được tham gia biểu quyết hay không, hoặc yêu cầu thành viên có liên quan cung cấp thêm thông tin. Quyết định của chủ tọa sẽ có giá trị và hiệu lực cuối cùng. Trường hợp nếu sau này mới biết về sự tồn tại quyền lợi xung đột hay trong bất cứ trường hợp nào khác, thành viên đó phải thông báo cho Hội đồng quản trị ngay lập tức sau khi biết được đã có quyền lợi liên quan và việc này sẽ được thảo luận tại cuộc họp Hội đồng quản trị gần nhất sau khi Hội đồng quản trị nhận được thông báo về mối liên hệ quyền lợi liên quan của thành viên Hội đồng quản trị để có quyết định phù hợp.

Điều 61. Tổ chức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản dựa trên việc đánh giá về mức độ quan trọng, tính khẩn cấp của nội dung cần lấy ý kiến và mức độ đầy đủ thông tin cho mục đích lấy ý kiến.
2. Thư ký Hội đồng quản trị (hoặc nhân sự khác được Hội đồng quản trị chấp thuận) chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, các tài liệu cần thiết có liên quan đến nội dung xin ý kiến. Phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được gửi đến từng thành viên Hội đồng quản trị như gửi thông báo mời họp quy định tại Điều 58 Điều lệ.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc nhân sự khác được Hội đồng quản trị chấp thuận, kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu.
4. Chủ tịch Hội đồng quản trị, người tham gia vào việc lấy ý kiến/kiểm phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.
5. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền tham gia biểu quyết tán thành, trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của người chủ trì việc lấy ý kiến bằng văn bản. Nghị quyết, quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản có giá trị như nghị quyết, quyết định được thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị.
6. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Eximbank.

Điều 62. Thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

1. Định kỳ hàng năm, bên thứ ba độc lập đánh giá hiệu quả làm việc của Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị và các ủy ban/ban trực thuộc Hội đồng quản trị. Trên cơ sở đánh giá của bên thứ ba độc lập (nếu có), Chủ tịch Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả đánh giá này;
2. Tổng mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên. Hội đồng quản trị quyết định mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho từng thành viên theo nguyên tắc quyết định được thông qua nếu được đa số phiếu tán thành, trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của chủ tọa cuộc họp/người chủ trì việc lấy ý kiến bằng văn bản;
3. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã thực tế chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các ủy ban/ban của Hội đồng quản trị;
4. Thành viên Hội đồng quản trị được Eximbank mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông; bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm Pháp luật và Điều lệ;
5. Thù lao, thưởng, lợi ích khác của từng thành viên Hội đồng quản trị và chi phí hợp lý mà Eximbank chi trả cho các thành viên Hội đồng quản trị sẽ được ghi nhận theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hằng năm của Eximbank và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

Điều 63. Người phụ trách quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị phải bổ nhiệm ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty tại Eximbank được tiến hành một cách có hiệu quả và tuân thủ quy định Pháp luật. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm.

2. Người phụ trách quản trị công ty có quyền và nghĩa vụ sau:

   a) Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Eximbank và cổ đông;

   b) Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;

   c) Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;

   d) Tham dự các cuộc họp;

   e) Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của Pháp luật;

   f) Cung cấp các thông tin tài chính, biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát;

   g) Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của Eximbank;

   h) Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;

   i) Bảo mật thông tin theo các quy định của Pháp luật và Điều lệ Eximbank;

   j) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định.

3. Chức năng, nhiệm vụ, tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị công ty được quy định cụ thể tại Quy chế quản trị nội bộ của Eximbank.

MỤC VIII.
BAN KIỂM SOÁT

Điều 64. Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát

1. Việc ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát được thực hiện tương tự quy định tại Khoản 1 và Khoản 3 Điều 51 Điều lệ.

2. Trường hợp số lượng ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết (bao gồm cả trường hợp không đủ số lượng do xét thấy ứng viên không đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện), Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu/đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát.

Điều 65. Ban kiểm soát và cơ cấu Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát thực hiện giám sát, đánh giá việc chấp hành quy định của Pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

2. Số lượng thành viên, cơ cấu của Ban kiểm soát như sau:

a) Ban kiểm soát của Eximbank có tối thiểu năm (05) thành viên. Số lượng thành viên của từng nhiệm kỳ do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

b) Ban kiểm soát gồm Trưởng Ban kiểm soát và thành viên khác của Ban kiểm soát.

3. Danh sách dự kiến những người được bầu làm thành viên Ban kiểm soát phải được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản trước khi bầu các chức danh này. Những người được bầu làm thành viên Ban kiểm soát phải thuộc danh sách đã được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận.

4. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát theo nhiệm kỳ của Ban kiểm soát. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Ban kiểm soát. Ban kiểm soát của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Ban kiểm soát của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.

5. Trường hợp số thành viên Ban kiểm soát ít hơn số thành viên tối thiểu theo quy định của Khoản 2 Điều này thì trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày không đủ số lượng theo quy định, Eximbank phải bầu bổ sung, bảo đảm số thành viên tối thiểu theo quy định, trừ trường hợp quy định tại Khoản 5 Điều 166 của Luật Các tổ chức tín dụng.

6. Trường hợp thành viên Ban kiểm soát có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì thành viên Ban kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

Điều 66. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Giám sát hoạt động quản trị, điều hành Eximbank trong việc tuân thủ pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước pháp luật, Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và Điều lệ;

2. Ban hành quy định nội bộ của Ban kiểm soát; định kỳ hằng năm, xem xét lại quy định nội bộ của Ban kiểm soát, quy định nội bộ của Eximbank về kế toán, báo cáo;

3. Tổ chức thực hiện kiểm toán nội bộ; được tiếp cận, cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động quản trị, điều hành Eximbank, có quyền sử dụng các nguồn lực của Eximbank để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; được thuê chuyên gia, tư vấn độc lập và tổ chức bên ngoài để thực hiện nhiệm vụ nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát;

4. Giám sát thực trạng tài chính, thẩm định báo cáo tài chính sáu (06) tháng đầu năm và hàng năm của Eximbank. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thẩm định báo cáo tài chính hằng năm, đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông;

5. Giám sát việc thông qua và thực hiện dự án đầu tư, mua, bán tài sản cố định, hợp đồng, giao dịch khác của Eximbank thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị. Định kỳ hằng năm, lập và gửi báo cáo kết quả giám sát cho Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;

6. Giám sát việc chấp hành các quy định tại Chương VII của Luật Các tổ chức tín dụng về các hạn chế để bảo đảm an toàn trong hoạt động của Eximbank;

7. Kiểm tra sổ sách kế toán, các tài liệu khác và công việc quản lý, điều hành hoạt động của Eximbank khi xét thấy cần thiết hoặc trong các trường hợp sau đây:

   a) Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

   b) Theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước hoặc của cổ đông lớn, nhóm cổ đông lớn phù hợp với quy định của pháp luật. Việc kiểm tra được thực hiện trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo, giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến tổ chức, cá nhân có yêu cầu.

8. Kịp thời thông báo cho Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị khi phát hiện Người quản lý, Người điều hành Eximbank có hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm Điều lệ, quy định nội bộ của Eximbank, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; yêu cầu người vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả (nếu có);

9. Đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường hoặc đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường theo quy định của Pháp luật và Điều lệ;

10. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong trường hợp Hội đồng quản trị có quyết định vi phạm nghiêm trọng Luật Các tổ chức tín dụng hoặc vượt quá thẩm quyền được giao hoặc trường hợp khác theo quy định của Điều lệ;

11. Kịp thời báo cáo Ngân hàng Nhà nước về các hành vi vi phạm quy định tại các Khoản 6, 8 và 10 Điều này và các hành vi vi phạm về tỷ lệ sở hữu cổ phần, phần vốn góp, người liên quan theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng;

12. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh thuộc bộ phận kiểm toán nội bộ.

13. Đề xuất Đại hội đồng cổ đông quyết định lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập theo quy định tại Điều 81 Điều lệ;

14. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và quy định khác của Eximbank.

Điều 67. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng Ban kiểm soát

1. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát và chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Eximbank;

2. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp Ban kiểm soát, lấy ý kiến bằng văn bản để thực hiện các công việc, quyết định của Ban kiểm soát; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Ban kiểm soát hoặc lấy ý kiến bằng văn bản để thực hiện các công việc, quyết định của Ban kiểm soát;

3. Tổ chức việc họp, lấy ý kiến các thành viên Ban kiểm soát. Giám sát, tổ chức giám sát việc thực hiện các quyết định của Ban kiểm soát;

4. Thay mặt Ban kiểm soát ký văn bản thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát;

5. Thay mặt Ban kiểm soát triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường theo quy định tại Điều lệ này hoặc đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường;
6. Tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị, có quyền phát biểu ý kiến nhưng không được biểu quyết;
7. Yêu cầu ghi lại ý kiến của mình trong biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị nếu ý kiến đó khác với nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông;
8. Chuẩn bị kế hoạch làm việc của Ban kiểm soát và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban kiểm soát;
9. Bảo đảm các thành viên Ban kiểm soát nhận được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và có đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà Ban kiểm soát phải xem xét;
10. Giám sát, chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ được phân công và quyền, nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát;
11. Chỉ được ủy quyền cho một (01) thành viên khác của Ban kiểm soát thực hiện quyền, nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát trong thời gian vắng mặt hoặc không thể thực hiện nhiệm vụ;
12. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và quy định khác của Eximbank.

Điều 68. Nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Ban kiểm soát

1. Tuân thủ Pháp luật, Điều lệ, quy định nội bộ của Ban kiểm soát, đạo đức nghề nghiệp và thực hiện nhiệm vụ theo phân công của Trưởng Ban kiểm soát để triển khai nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Eximbank và của cổ đông; chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Eximbank;
2. Bầu một (01) thành viên Ban kiểm soát làm Trưởng Ban kiểm soát. Tất cả các thành viên Ban kiểm soát có quyền tham gia bầu, biểu quyết miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng Ban kiểm soát mà không bị loại phiếu biểu quyết;
3. Yêu cầu Trưởng Ban kiểm soát triệu tập họp Ban kiểm soát bất thường;
4. Kiểm soát hoạt động kinh doanh, kiểm tra sổ sách kế toán, tài sản, báo cáo tài chính của Eximbank và kiến nghị biện pháp khắc phục;
5. Yêu cầu người quản lý báo cáo, giải trình về thực trạng tài chính, kết quả kinh doanh của công ty con của Eximbank, kế hoạch, dự án, chương trình đầu tư phát triển và quyết định khác trong quản lý, điều hành Eximbank;
6. Yêu cầu Người quản lý, Người điều hành, nhân viên của Eximbank cung cấp số liệu và giải trình các hoạt động kinh doanh để thực hiện nhiệm vụ được phân công;
7. Báo cáo Trưởng Ban kiểm soát về hoạt động tài chính bất thường của Eximbank và chịu trách nhiệm về đánh giá, kết luận của mình;
8. Tham dự cuộc họp của Ban kiểm soát, thảo luận và biểu quyết về vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát, trừ những vấn đề có xung đột lợi ích với thành viên đó;
9. Trung thành với lợi ích của Eximbank và cổ đông. Không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Eximbank để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

10. Trường hợp phát hiện có thành viên Ban kiểm soát vi phạm trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì phải thông báo bằng văn bản đến Ban kiểm soát; yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả;

11. Công khai, báo cáo các lợi ích có liên quan, danh sách người có liên quan cho Eximbank ngay khi được bầu làm thành viên Ban kiểm soát và ngay khi có thay đổi trong thời gian đương nhiệm;

12. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của thành viên Ban kiểm soát không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan;

13. Bảo mật các thông tin được Eximbank cung cấp theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của Eximbank. Nghiêm cấm các hành vi tiết lộ thông tin trái phép (bao gồm cả việc phát ngôn/đưa tin/truyền tin trên báo chí khi chưa được Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc phê duyệt), cố ý làm lan truyền hoặc thực hiện những hành vi dẫn đến hệ quả lan truyền các thông tin về hoạt động của Eximbank một cách trái phép;

14. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và quy định khác của Eximbank.

Điều 69. Cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản của thành viên Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát họp định kỳ ít nhất mỗi quý một (01) lần và có thể được triệu tập họp bất thường để kịp thời giải quyết những công việc đột xuất.

2. Cuộc họp bất thường của Ban kiểm soát được tiến hành theo đề nghị của:

   a) Chủ tịch Hội đồng quản trị;

   b) Ít nhất hai phần ba (2/3) số thành viên Hội đồng quản trị;

   c) Trưởng Ban kiểm soát;

   d) Ít nhất hai phần ba (2/3) số thành viên Ban kiểm soát;

   e) Tổng giám đốc;

   f) Các trường hợp khác theo quy định của Pháp luật.

3. Ban kiểm soát ban hành quy định nội bộ về các nội dung quy định chi tiết có liên quan đến cuộc họp Ban kiểm soát (thể thức thông báo, triệu tập họp, thể thức cuộc họp, biểu quyết, biên bản họp, lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản) trên cơ sở phù hợp quy định Pháp luật, quy định tại Điều lệ này và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát.

4. Ban kiểm soát bàn bạc, biểu quyết để quyết định các công việc, nội dung thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát thông qua các cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác theo quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát. Mỗi thành viên Ban kiểm soát có một (01) phiếu biểu quyết.

5. Thành viên Ban kiểm soát có quyền lợi liên quan tới vấn đề được đưa ra Ban kiểm soát quyết định sẽ không được phép tham gia biểu quyết đối với vấn đề đó và không được tính vào số lượng thành viên yêu cầu có mặt tại cuộc họp Ban kiểm soát, đồng thời cũng không được ủy quyền cho/nhận ủy quyền của thành viên Ban kiểm soát khác để tham gia biểu quyết vấn đề đó.

6. Thành viên Ban kiểm soát nếu theo sự hiểu biết của mình thấy có liên quan dù là trực tiếp hay gián tiếp tới một hợp đồng, một thỏa thuận hay một hợp đồng dự kiến hoặc một thỏa

thuận dự kiến giao kết với Eximbank phải khai báo bản chất quyền lợi liên quan với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát để Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát xem xét việc có giao kết các hợp đồng hoặc thỏa thuận đó không. Nếu như sau khi hợp đồng, giao dịch đã được ký kết mới biết về sự tồn tại quyền lợi đó của mình hay trong bất cứ trường hợp nào khác, thành viên đó phải thông báo ngay tại cuộc họp gần nhất của Hội đồng quản trị và cuộc họp gần nhất của Ban kiểm soát sau khi thành viên đó biết được đã có quyền lợi liên quan.

Điều 70. Thù lao và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát

1. Tổng ngân sách hoạt động hằng năm, tổng mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác của Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên. Ban kiểm soát quyết định mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác cho từng thành viên.
2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí đi lại, ăn, ở, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập và các khoản chi phí hợp lý khác. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.
3. Thành viên Ban kiểm soát được Eximbank mua bảo hiểm trách nhiệm; bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ.
4. Các khoản chi cho thành viên Ban kiểm soát phải được lập thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hằng năm của Eximbank.

MỤC IX.
TỔNG GIÁM ĐỐC

Điều 71. Tổng giám đốc

1. Tổng giám đốc là người điều hành cao nhất của Eximbank, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị, chịu trách nhiệm trước Pháp luật, Hội đồng quản trị về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình.
2. Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc không quá năm (05) năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
3. Danh sách dự kiến người được bổ nhiệm làm Tổng giám đốc phải được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản trước khi được bổ nhiệm. Người được bổ nhiệm làm Tổng giám đốc phải thuộc danh sách đã được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận.
4. Giúp việc cho Tổng giám đốc là những Người điều hành khác của Eximbank.
5. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm và từ chức Tổng giám đốc phải được thực hiện theo quy định của Pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ và các quy định nội bộ khác của Eximbank.
6. Hội đồng quản trị quyết định tiền lương, thưởng và lợi ích khác của Tổng giám đốc. Tiền lương thưởng và lợi ích khác của Tổng giám đốc sẽ được ghi nhận theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Eximbank và báo cáo tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.
7. Trường hợp khuyết Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị phải bổ nhiệm Tổng giám đốc trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày khuyết Tổng giám đốc.

Điều 72. Quyền và nghĩa vụ của Tổng giám đốc

1. Thực hiện chiến lược và hoạt động kinh doanh:

   a) Đề xuất kế hoạch kinh doanh và kế hoạch tài chính (bao gồm ngân sách hoạt động) hàng năm trình Hội đồng quản trị xem xét và quyết định;

   b) Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền liên quan đến hoạt động kinh doanh hàng ngày của Eximbank và các vấn đề phù hợp với kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính đã được Hội đồng quản trị phê duyệt; quyết định các vấn đề khác không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, bảo đảm phù hợp với quy định nội bộ của Eximbank;

   c) Báo cáo Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Đại hội đồng cổ đông và cơ quan nhà nước có thẩm quyền về hoạt động và kết quả kinh doanh của Eximbank.

2. Báo cáo tài chính

   Lập và trình Hội đồng quản trị thông qua hoặc báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính; chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo tài chính, báo cáo thống kê, số liệu quyết toán và các thông tin tài chính khác.

3. Quản trị

   a) Kiến nghị, đề xuất cơ cấu tổ chức quản lý của Eximbank trình Hội đồng quản trị hoặc Đại hội cổ đông quyết định theo thẩm quyền;

   b) Kiến nghị, đề xuất liên quan đến việc tổ chức, quản trị và hoạt động ngân hàng nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Eximbank với Hội đồng quản trị hoặc đề xuất Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông quyết định theo thẩm quyền;

   c) Quyết định cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trong hệ thống Eximbank, trừ các đơn vị/bộ phận thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

4. Hệ thống kiểm soát nội bộ

   Thiết lập, duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ hoạt động có hiệu quả.

5. Các nội dung khác

   a) Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;

   b) Ban hành theo thẩm quyền quy chế, quy định nội bộ; quy trình, thủ tục tác nghiệp để vận hành hệ thống điều hành kinh doanh, hệ thống thông tin quản lý;

   c) Quyết định áp dụng biện pháp vượt thẩm quyền của mình trong trường hợp thiên tai, địch họa, hỏa hoạn, sự cố và chịu trách nhiệm về quyết định đó, kịp thời báo cáo Hội đồng quản trị;

   d) Đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường theo quy định của Pháp luật và Điều lệ này;

   e) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, quyết định lương, thưởng và các lợi ích khác đối với các chức danh Người quản lý, Người điều hành Eximbank và các chức danh khác, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị;

f) Ký kết hợp đồng, giao dịch khác nhân danh Eximbank theo quy định của Điều lệ và quy định nội bộ của Eximbank;

g) Kiến nghị phương án sử dụng lợi nhuận, xử lý lỗ trong kinh doanh của Eximbank;

h) Tuyển dụng lao động; quyết định lương, thưởng và quyền lợi khác đối với người lao động theo thẩm quyền;

i) Thành lập các ủy ban/hội đồng tham mưu, giúp việc cho Tổng giám đốc phù hợp với quy định của Pháp luật và hoạt động của Eximbank;

j) Tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị theo yêu cầu của người có quyền triệu tập các cuộc họp của Hội đồng quản trị để cung cấp thông tin về hoạt động điều hành;

k) Quyết định đầu tư, mua, bán tài sản cố định của Eximbank mà mức đầu tư, giá mua dự kiến hoặc nguyên giá trong trường hợp bán tài sản cố định có giá trị dưới 10% Vốn điều lệ ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; đồng thời có thể giao, phân cấp hoặc ủy quyền cho các chức danh Người điều hành khác theo quy định nội bộ của Ngân hàng thực hiện việc quyết định trong phạm vi này, trừ khoản đầu tư, mua, bán tài sản cố định thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; và

l) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ, các quy định nội bộ của Eximbank, các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các thỏa thuận, hợp đồng lao động ký kết với Eximbank.

CHƯƠNG IV.
MỐI QUAN HỆ GIỮA EXIMBANK VỚI CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT, CÔNG ĐOÀN VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG

Điều 73. Mối quan hệ giữa Eximbank với Công ty con, Công ty liên kết

1. Đại hội đồng cổ đông quyết định việc thành lập hoặc chuyển đổi các Công ty con ở trong nước và các hình thức pháp lý hiện diện thương mại ở nước ngoài để hỗ trợ hoạt động của Eximbank phù hợp quy định Pháp luật.

2. Hội đồng quản trị Eximbank quyết định và thực hiện quyền và nghĩa vụ của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên góp vốn tại các Công ty con, Công ty liên kết theo quy định tại Điều lệ này, điều lệ của Công ty con, Công ty liên kết và các quy định khác có liên quan của Pháp luật.

Điều 74. Người lao động và công đoàn

1. Việc thành lập và hoạt động công đoàn của người lao động tại Eximbank thực hiện theo quy định của Pháp luật.

2. Tổng giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi và khen thưởng đối với người lao động và Người điều hành Eximbank, quan hệ của Eximbank với các tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ, các quy định nội bộ của Eximbank và quy định Pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG V.
CHẾ ĐỘ TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN, KIỂM SOÁT, KIỂM TOÁN VÀ THÔNG TIN, BÁO CÁO TÀI CHÍNH, HẠCH TOÁN VÀ BÁO CÁO

MỤC X.
TÀI CHÍNH, HẠCH TOÁN VÀ BÁO CÁO

Điều 75. Vốn và sử dụng vốn

1. Vốn của Eximbank bao gồm vốn chủ sở hữu, vốn huy động, vốn khác theo quy định của Pháp luật.
2. Eximbank được sử dụng vốn để kinh doanh theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và quy định khác của Pháp luật có liên quan.
3. Eximbank được mua, đầu tư tài sản cố định phục vụ trực tiếp cho hoạt động của mình, bảo đảm tỷ lệ giá trị còn lại của tài sản cố định không được vượt quá năm mươi phần trăm (50%) vốn điều lệ và quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ ghi trên sổ sách kế toán.
4. Hội đồng quản trị quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định mức bồi thường đối với các tổn thất về tài sản của Ngân hàng phát sinh do nguyên nhân chủ quan của người gây ra tổn thất.

Điều 76. Năm tài chính và chế độ tài chính

1. Năm tài chính của Eximbank bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 cùng năm dương lịch.
2. Eximbank tự chủ về tài chính, tự chịu trách nhiệm tài chính về hoạt động kinh doanh của mình, thực hiện nghĩa vụ và các cam kết của mình theo quy định của Pháp luật.
3. Chế độ tài chính của Eximbank được thực hiện theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và các quy định Pháp luật khác có liên quan. Căn cứ vào các quy định Pháp luật liên quan, Hội đồng quản trị xây dựng, phê duyệt ban hành Quy chế tài chính của Eximbank để làm căn cứ thực hiện.
4. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc của Eximbank chịu trách nhiệm trước Pháp luật, trước các cơ quan quản lý Nhà nước về việc chấp hành chế độ tài chính, kiểm toán, kế toán của Eximbank.

Điều 77. Hạch toán, kế toán

Eximbank phải thực hiện hạch toán, kế toán theo quy định của Pháp luật về kế toán; chịu trách nhiệm trước Pháp luật về tính chính xác, trung thực của các khoản thu, chi và thực hiện các quy định về chế độ hóa đơn, chứng từ kế toán.

Điều 78. Báo cáo tài chính

1. Eximbank phải lập báo cáo tài chính theo quy định của Pháp luật về kế toán và hướng tới tuân thủ chuẩn mực kế toán quốc tế.
2. Các báo cáo tài chính phải được công khai, công bố thông tin và báo cáo Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của Pháp luật.
3. Trong trường hợp Eximbank là Công ty kiểm soát:

a) Trong thời hạn một trăm hai mươi (120) ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính, ngoài báo cáo và tài liệu theo quy định của Pháp luật, Eximbank phải lập và gửi cho Ngân hàng Nhà nước báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán theo quy định của Pháp luật về kế toán.

b) Trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính, Eximbank phải lập và gửi cho Ngân hàng Nhà nước báo cáo tổng hợp về giao dịch mua, bán, giao dịch khác giữa Eximbank với Công ty con, Công ty liên kết của Eximbank.

MỤC XI.
KIỂM SOÁT VÀ KIỂM TOÁN

Điều 79. Hệ thống kiểm soát nội bộ

1. Hệ thống kiểm soát nội bộ là tập hợp các cơ chế, chính sách, quy trình, quy định nội bộ, cơ cấu tổ chức của Eximbank và được tổ chức thực hiện nhằm bảo đảm phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời rủi ro.

2. Việc xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ để bảo đảm các yêu cầu sau đây:

   a) Hiệu quả và an toàn trong hoạt động; bảo vệ, quản lý, sử dụng an toàn, hiệu quả tài sản và các nguồn lực;

   b) Hệ thống thông tin tài chính và thông tin quản lý trung thực, hợp lý, đầy đủ và kịp thời;

   c) Tuân thủ pháp luật và các cơ chế, chính sách, quy trình, quy định nội bộ.

3. Ngân hàng phải thuê tổ chức kiểm toán độc lập đánh giá một phần hoặc toàn bộ hệ thống kiểm soát nội bộ trong trường hợp có yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước.

4. Việc xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ và triển khai ứng dụng công nghệ trong hoạt động kiểm soát nội bộ được thực hiện và tuân thủ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

Điều 80. Kiểm toán nội bộ

1. Eximbank thành lập kiểm toán nội bộ thuộc Ban kiểm soát để thực hiện kiểm toán nội bộ Ngân hàng.

2. Kiểm toán nội bộ thực hiện rà soát, đánh giá độc lập, khách quan về tính thích hợp và sự tuân thủ cơ chế, chính sách, quy trình, quy định nội bộ của Eximbank; đưa ra kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả của các hệ thống, quy trình, quy định, góp phần bảo đảm việc Eximbank hoạt động an toàn, hiệu quả, đúng pháp luật.

3. Kết quả kiểm toán nội bộ phải được báo cáo cho Ban kiểm soát và gửi Hội đồng quản trị, Ủy ban Kiểm toán và Quản lý Rủi ro, Tổng giám đốc của Eximbank để nắm thông tin.

Điều 81. Kiểm toán độc lập

1. Trước khi kết thúc năm tài chính, Eximbank phải lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập đáp ứng yêu cầu theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước để kiểm toán báo cáo tài chính và thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính trong năm tài chính tiếp theo.

2. Trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày quyết định chọn tổ chức kiểm toán độc lập, Eximbank phải thông báo cho Ngân hàng Nhà nước về tổ chức kiểm toán độc lập được lựa chọn.

MỤC XII.
TRÍCH LẬP CÁC QUỸ VÀ PHÂN CHIA LỢI NHUẬN

Điều 82. Phân phối lợi nhuận và các quỹ

1. Phần lợi nhuận còn lại của Eximbank sau khi bù đắp lỗ năm trước theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và nộp thuế theo quy định Pháp luật thì được phân phối theo quy định của Chính phủ và Eximbank.
2. Hằng năm, Eximbank phải trích từ lợi nhuận sau thuế để lập và duy trì các quỹ sau đây:
   a) Quỹ dự trữ bổ sung Vốn điều lệ. Mức tối đa của quỹ này không được vượt quá Vốn điều lệ của Eximbank;
   b) Quỹ dự phòng tài chính;
   c) Quỹ dự trữ khác theo quy định của Pháp luật.
3. Eximbank quản lý và sử dụng các quỹ theo quy định của Pháp luật và quy định nội bộ của Eximbank.

Điều 83. Trả cổ tức

1. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của Pháp luật, cổ tức sẽ được công bố và chi trả khi Eximbank đáp ứng đầy đủ các điều kiện chi trả cổ tức theo các quy định Pháp luật liên quan.
2. Hội đồng quản trị lập danh sách cổ đông hoặc quyết định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông được nhận cổ tức theo quy định của Pháp luật, kiến nghị mức cổ tức được trả và hình thức chi trả cổ tức đối với từng cổ phần để Đại hội đồng cổ đông quyết định, quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức.
3. Thông báo về trả cổ tức được gửi bằng phương thức phù hợp để bảo đảm đến cổ đông theo địa chỉ đăng ký trong Sổ đăng ký cổ đông/Sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán của Eximbank chậm nhất mười lăm (15) ngày trước khi thực hiện trả cổ tức. Thông báo phải có các nội dung theo quy định của Pháp luật.
4. Cổ tức có thể được chi trả bằng tiền mặt, bằng cổ phần của Eximbank hoặc bằng tài sản khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông phù hợp với quy định Pháp luật. Nếu chi trả bằng tiền mặt thì phải được thực hiện bằng đồng Việt Nam và theo các phương thức thanh toán theo quy định của Pháp luật.
5. Các vấn đề khác liên quan đến việc trả cổ tức được thực hiện theo quy định của Pháp luật và quy định nội bộ của Eximbank.

MỤC XIII.
CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Điều 84. Báo cáo và công bố thông tin

1. Eximbank phải thực hiện chế độ báo cáo, cung cấp thông tin, công bố thông tin theo quy định của Pháp luật về kế toán, thống kê, điều tra thống kê, chứng khoán.
2. Eximbank phải báo cáo hoạt động nghiệp vụ định kỳ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
3. Ngoài báo cáo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này, Eximbank có trách nhiệm báo cáo kịp thời cho Ngân hàng Nhà nước trong các trường hợp sau đây:

a) Phát sinh diễn biến bất thường trong hoạt động nghiệp vụ có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình kinh doanh của Eximbank;

b) Thay đổi về tổ chức, quản trị, điều hành, tình hình tài chính của cổ đông lớn và thay đổi khác có ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động kinh doanh của Eximbank; mua, bán, chuyển nhượng cổ phần của cổ đông lớn. Cổ đông lớn có trách nhiệm cung cấp thông tin kịp thời và phối hợp với Eximbank để báo cáo kịp thời cho Ngân hàng Nhà nước đối với nội dung quy định tại điểm này;

c) Thay đổi tên chi nhánh của Eximbank;

d) Tạm ngừng giao dịch dưới năm (05) ngày làm việc;

e) Niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán trong nước.

4. Công ty con, Công ty liên kết của Eximbank có trách nhiệm gửi báo cáo tài chính, báo cáo hoạt động cho Ngân hàng Nhà nước khi được yêu cầu.

5. Eximbank phải lập và công bố báo cáo thường niên, báo cáo tình hình quản trị công ty và theo quy định Pháp luật.

6. Trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính, Eximbank phải gửi báo cáo hằng năm cho Ngân hàng Nhà nước theo quy định của Pháp luật.

7. Eximbank thực hiện công bố thông tin trên trang thông tin điện tử (website) của Eximbank và/hoặc các phương tiện công bố thông tin khác theo quy định của Pháp luật và quy định nội bộ của Eximbank.

Điều 85. Chế độ lưu giữ tài liệu

1. Eximbank phải lưu giữ các tài liệu sau đây tại Trụ sở chính của Eximbank và/hoặc địa điểm phù hợp khác do Tổng giám đốc quy định:

a) Điều lệ, bao gồm cả các văn bản sửa đổi, bổ sung Điều lệ;

b) Quy chế quản trị nội bộ của Eximbank và các quy chế, quy định nội bộ khác của Eximbank;

c) Văn bằng bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; các giấy phép và giấy chứng nhận khác (nếu có);

d) Tài liệu, giấy tờ xác nhận quyền sở hữu tài sản của Eximbank;

e) Phiếu biểu quyết, biên bản kiểm phiếu, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; các quyết định của Eximbank;

f) Bản cáo bạch để chào bán hoặc niêm yết chứng khoán (nếu có);

g) Báo cáo của Ban kiểm soát, kết luận của cơ quan thanh tra, kết luận của tổ chức kiểm toán độc lập;

h) Sổ kế toán, chứng từ kế toán, báo cáo tài chính hằng năm; và

i) Các tài liệu khác theo quy định của Pháp luật.

2. Thời hạn, cách thức lưu giữ các tài liệu nêu trên thực hiện theo quy định Pháp luật và quy định nội bộ của Eximbank từng thời kỳ.

3. Tổng giám đốc chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện việc lữu giữ, quản lý hồ sơ, tài liệu tại Eximbank theo đúng quy định tại Điều lệ này và các quy định Pháp luật có liên quan.

CHƯƠNG VI.
GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP, TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ, PHÁ SẢN

Điều 86. Giải quyết tranh chấp nội bộ

1. Tranh chấp nội bộ là các tranh chấp, khiếu nại liên quan tới tổ chức, hoạt động của Eximbank, quyền và nghĩa vụ của cổ đông theo quy định Pháp luật, Điều lệ và/hoặc các văn bản pháp luật có liên quan khác giữa: (i) Cổ đông với Eximbank; (ii) Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc hoặc Người điều hành khác của Eximbank.

2. Khi tranh chấp nội bộ phát sinh, các bên liên quan phải cùng nhau giải quyết thông qua thương lượng, hòa giải, trên cơ sở tôn trọng quyền lợi của nhau và tuân thủ quy định của Pháp luật. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các thông tin liên quan đến tranh chấp trong vòng hai mươi mốt (21) ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu chỉ định một (01) chuyên gia độc lập làm trung gian hòa giải cho quá trình giải quyết tranh chấp hoặc yêu cầu cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

3. Trường hợp không đạt được quyết định hòa giải trong vòng sáu (06) tuần kể từ khi bắt đầu quá trình hòa giải hoặc nếu quyết định của trung gian hòa giải không được các bên chấp nhận, một bên có quyền đưa tranh chấp đó ra Trọng tài hoặc Tòa án có thẩm quyền để giải quyết theo quy định của Pháp luật.

4. Các bên tự chịu chi phí có liên quan tới thủ tục thương lượng và hòa giải. Việc thanh toán các chi phí của Trọng tài, Tòa án được thực hiện theo phán quyết của Trọng tài, Tòa án.

Điều 87. Tổ chức lại, giải thể, kiểm soát đặc biệt và phá sản

1. Eximbank được tổ chức lại dưới hình thức chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, chuyển đổi loại hình tổ chức tín dụng phi ngân hàng sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản.

2. Eximbank bị giải thể trong các trường hợp sau:

   a) Eximbank không đề nghị gia hạn hoặc đề nghị gia hạn nhưng không được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản khi hết thời hạn hoạt động;

   b) Eximbank bị thu hồi Giấy phép;

   c) Eximbank tự nguyện giải thể nếu có khả năng thanh toán hết nợ và được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản;

   d) Eximbank được can thiệp sớm hoặc được kiểm soát đặc biệt có tổ chức tín dụng tiếp nhận toàn bộ nghĩa vụ nợ.

3. Eximbank có thể bị đặt vào tình trạng kiểm soát đặc biệt theo quyết định của Ngân hàng Nhà nước trong các trường hợp theo quy định tại Khoản 1 Điều 162 của Luật Các tổ chức tín dụng.

4. Các nội dung khác liên quan đến thủ tục tổ chức lại, giải thể, kiểm soát đặc biệt, phá sản thực hiện theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và các quy định Pháp luật liên quan.

CHƯƠNG VII.
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 88. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ

1. Việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định, trừ: (i) Các điều chỉnh về chính tả, kỹ thuật do Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện cập nhật, công bố; (ii) Các điều chỉnh trên Điều lệ nhằm phù hợp/cập nhật theo Giấy phép của Eximbank, các văn bản chấp thuận/giấy phép do Ngân hàng Nhà nước, các cơ quan có thẩm quyền liên quan cấp cho Eximbank sẽ do Hội đồng quản trị thực hiện cập nhật và công bố.
2. Các vấn đề chưa được đề cập, điều chỉnh trong Điều lệ này sẽ được thực hiện theo các quy định của Pháp luật có liên quan. Trừ trường hợp Pháp luật cho phép quy định khác đi, trường hợp nội dung của Điều lệ này trái/mâu thuẫn với những quy định Pháp luật thì những quy định Pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Eximbank.

Điều 89. Hiệu lực của Điều lệ

1. Điều lệ này gồm 07 Chương, 89 Điều đã được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 28 tháng 4 năm 2026, được ban hành và có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 4 năm 2026.
2. Điều lệ này đã được sửa đổi, bổ sung và nội dung sửa đổi, bổ sung có hiệu lực theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 24 tháng 7 năm 2026 và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 14 tháng 10 năm 2026.
3. Trường hợp có những quy định của Quy chế quản trị nội bộ của Eximbank, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Eximbank, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Eximbank mâu thuẫn/trái với quy định tại Điều lệ này thì áp dụng các quy định tại Điều lệ này.
4. Điều lệ này được lập thành ba (03) bản gốc có giá trị như nhau và được nộp cho Ngân hàng Nhà nước và các cơ quan nhà nước khác (nếu có) và được lưu giữ tại trụ sở chính của Eximbank.
5. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ có giá trị khi có chữ ký của Người đại diện pháp luật hoặc người được ủy quyền hợp pháp./.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM

Phạm Thị Huyền Trang